

Số: 1804/2025/CBTT-SBG
No: 1804/2025/CBTT-SBG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2025
Ho Chi Minh City dated April 18, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
- The State Securities Commission
- Vietnam Stock Exchange
- Ho Chi Minh Stock Exchange

To:

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tập đoàn Cơ Khí Công nghệ cao Siba
Name of company: Siba High-tech Mechanical Group Joint Stock Company
 - Mã chứng khoán: SBG
Ticker symbol: SBG
 - Địa chỉ: 99A1 Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Address: 99A1 Cong Hoa, Ward 4, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam
 - Điện thoại liên hệ: 0859646400
Telephone: 0859646400
 - E-mail: ir@siba.com.vn
- Nội dung thông tin công bố:
Disclosure Content:
 - Báo cáo thường niên năm 2024
 - Annual Report 2024
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/04/2025 tại đường dẫn <https://siba.com.vn/cong-bo-thong-tin>
This information has been published on company's website on April 18, 2025 at <https://siba.com.vn/cong-bo-thong-tin>
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.
We hereby declare to be responsible for the accuracy and completeness of the above information.

Tài liệu đính kèm/ Attachments:

- Báo cáo thường niên năm 2024
- Annual Report 2024

Đại diện tổ chức

Representative

Người UQ CBTT

Person to Implement Disclosure of Information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Sign, specify Full name, position and stamp)



Đỗ Quốc Huy

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO SIBA



SIBA GROUP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TP. Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2025

MỤC LỤC

I.	Thông tin chung	3
1.	Thông tin khái quát	3
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	5
3.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	5
4.	Định hướng phát triển	6
5.	Các rủi ro	8
II.	Tình hình hoạt động trong năm.....	12
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	12
2.	Tổ chức và nhân sự	16
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	27
4.	Tình hình tài chính	28
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.	34
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	35
III.	Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.....	37
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	37
2.	Tình hình tài chính	41
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.	42
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	43
5.	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	45
6.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.....	45
IV.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	47
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	47
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	48
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	49
V.	Quản trị công ty	50
1.	Hội đồng quản trị.....	50
2.	Ban Kiểm soát	51
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	53
VI.	Báo cáo tài chính	55

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO
- Tên tiếng Anh : SIBA HIGH-TECH MECHANICAL GROUP JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : SIBA GROUP JSC
- Trụ sở chính : 99A1 Cộng Hòa, phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 028 3811 0480
- Website : <http://siba.com.vn>
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Văn Đức - Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Vốn điều lệ hiện tại : 499.999.630.000 (Bốn trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm ba mươi nghìn) đồng
- Logo : 
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313140100 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12/02/2015, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 04/12/2024.
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: kinh doanh đa ngành, phát triển trên nền tảng ngành cơ khí chế tạo, xây dựng, phục vụ cho các lĩnh vực sản phẩm: Thiết bị cho ngành Công nghiệp; Thiết bị cho ngành Nông Nghiệp; Nhà thép tiền chế Ngành Năng lượng,...
- Quá trình hình thành phát triển:

2015

- Thành lập Công ty cổ phần Cơ khí môi trường Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực công nghệ môi trường, y tế,...

2019

- Khởi xây dựng nhà máy cơ khí công nghệ cao với mục tiêu trở thành Tập đoàn đầu tiên trong lĩnh vực cơ khí công nghệ cao tại Châu Á.

2020

- Đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Syba (Syba group)
- Thành lập Công Ty TNHH MTV Năng Lượng Xanh VMECO Bạc Liêu
- Thành lập Công Ty TNHH MTV Năng Lượng Xanh VMECO Đồng Tháp

2021

- Tăng vốn điều lệ lên 150 tỷ đồng
- Chính thức khởi công dự án giải pháp nguồn lực doanh nghiệp RISE with SAP bao gồm các quy trình chuẩn cho ngành cơ khí công nghệ cao

2022

- Đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba (Siba Group)
- Thành lập công ty con: CTCP Đầu tư xây dựng Sibacons
- Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng thành công, trở thành công ty đại chúng

2023

- Công ty nhận được quyết định chấp thuận ý kiến SGDCK TP. HCM
- Cổ phiếu chính thức giao dịch với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 15.000 đồng/cổ phiếu

2024

- Tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng
- Siba Group đã vinh dự được vinh danh trong Bảng xếp hạng Top 500 Doanh nghiệp nhất Nam Việt Nam 2024 (VNR500)

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên Ngành	Mã ngành
1	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592 (chính)
2	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
3	Sản xuất cấu kiện kim loại	2511
4	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
5	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu	4620

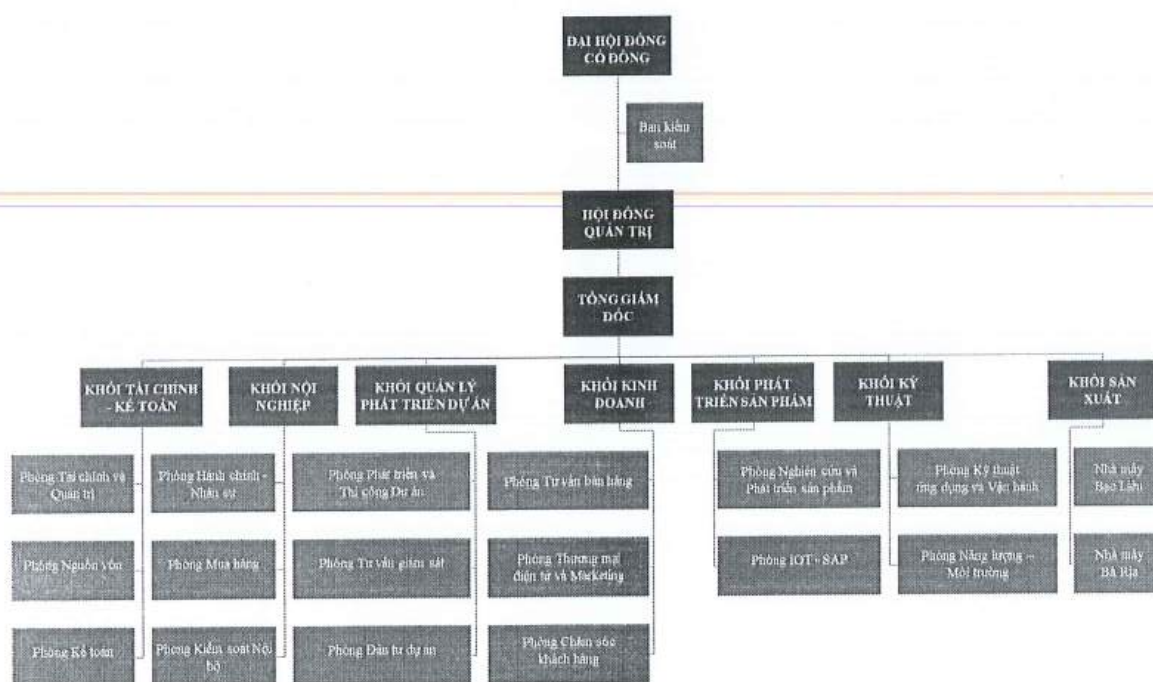
- Địa bàn hoạt động kinh doanh chính ở các khu vực thuộc miền Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Bên cạnh đó Công ty cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba được tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý



Công ty có các công ty con sau:

Công ty TNHH MTV Năng lượng sạch Vmeco Bạc Liêu

- Địa chỉ: Lô E9, Khu công nghiệp Trà Kha, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 20 tỷ đồng
- Ngày thành lập: 24/08/2020
- Số giấy CNĐKD: 1900665908 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp lần đầu ngày 24/08/2020
- Hoạt động kinh doanh chính: Điện mặt trời

4. Định hướng phát triển

4.1. Sứ mệnh:

- Đối với cán bộ nhân viên: Tạo ra môi trường làm việc đoàn kết, thoải mái và thúc đẩy sáng tạo, từ đó mang lại hiệu suất làm việc cao. Cam kết cung cấp các chính sách phúc lợi tốt nhất cho nhân viên, đồng thời chú trọng nâng cao trình độ nghiệp vụ và phát triển quyền lợi về văn hóa và chính trị.
- Đối với khách hàng: Mang lại lợi ích tối đa cho khách hàng bằng cách cung cấp các sản phẩm đạt mức độ hoàn hảo về chất lượng. Không chỉ chú trọng đến việc hoàn thiện thẩm mỹ từng chi tiết, mà còn luôn tận tâm hướng đến sự hài lòng và hợp tác bền vững
- Đối với đối tác: Thúc đẩy sự đoàn kết và tin cậy giữa Siba Group và các đối tác thông qua việc duy trì một môi trường làm việc công bằng, minh bạch và trách nhiệm.
- Đối với cộng đồng xã hội: Siba group tiếp tục cam kết sản xuất các sản phẩm công nghệ cao và các sản phẩm môi trường nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Chúng tôi cũng cam kết đáp ứng đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước, và tiếp tục quan tâm, tham gia vào các hoạt động xã hội và từ thiện nhằm chia sẻ khó khăn cùng cộng đồng.

4.2. Giá trị cốt lõi:



TÂM

Siba Group lấy chữ “Tâm” làm tôn chỉ hoạt động. Đội ngũ cán bộ nhân viên Siba Group luôn tận tâm trong công việc, tận tâm phục vụ và đảm bảo lợi ích cho khách hàng trong mọi hoàn cảnh, cam kết mang lại những giá trị bền vững cho đối tác.



TRÍ

Tư duy đột phá, dám nghĩ dám làm, không ngừng sáng tạo, tìm ra những giải pháp hữu ích cho công việc. Siba Group luôn nỗ lực bền bỉ, quyết tâm và kiên định vượt qua mọi khó khăn, chinh phục mọi thử thách.



TỐC

Lấy tốc độ làm mục tiêu, tư duy nhanh, quyết định nhanh và hành động nhanh. Nỗ lực tăng trưởng với tốc độ nhanh chóng, phát triển kinh doanh, chiếm lĩnh các thị trường.

4.3. Tầm nhìn:

- Trở thành Tập đoàn công nghiệp đứng đầu trong lĩnh vực cơ khí công nghệ cao tại Việt Nam, tiên phong trong đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất.
- Đóng góp trọng điểm vào sự phát triển của quốc gia.
- Hướng đến phát triển bền vững, quan tâm đến cộng đồng và môi trường.
- Nâng vị thế thương hiệu Việt Nam ngang tầm với các nước phát triển trong khu vực.

4.4. Mục tiêu ngắn hạn

- Công ty dự kiến đưa vào hoạt động nhà máy tại Bà Rịa Vũng Tàu với tổng diện tích dự kiến 30.000 m², nâng cao công suất tổng thể của cả công ty, qua đó đáp ứng nhu cầu nội tại của cả Tập đoàn và thị trường.
- Xây dựng các trang trại chăn nuôi công nghệ cao để đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty trong và ngoài hệ thống tập đoàn.
- Cải tiến thiết kế thông minh với đồ nội thất, thiết kế sản phẩm điện lạnh, hệ thống đồ gia dụng theo công nghệ mới.
- Mở rộng thị trường và tăng cường hợp tác với các đối tác chiến lược để đảm bảo sự hiện diện mạnh mẽ trong các ngành công nghiệp khác nhau và đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.
- Đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển công nghệ năng lượng tái tạo nhằm tối ưu hóa sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, đồng thời tạo ra các giải pháp tiên tiến và bền vững cho ngành công nghiệp cơ khí công nghệ cao.

4.5. Mục tiêu trung và dài hạn

- Đến hết năm 2025:
 - + Trở thành trung tâm gia công thép tấm hàng đầu tại thị trường Châu Á

- + Đưa vào hoạt động nhà máy cơ khí công nghệ cao ở Hưng Yên
- + Đưa vào hoạt động 2 nhà máy xử lý rác thải
- + Đưa vào hoạt động 6-8 trại chăn nuôi công nghệ cao
- Đến hết năm 2030:
 - + Nâng tổng số nhà máy cơ khí chế tạo công nghệ cao lên 5 nhà máy
 - + Nâng tổng số nhà máy xử lý rác thải lên 4 nhà máy
 - + Cung cấp cho thuê 24-32 trang trại chăn nuôi công nghệ cao

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro về kinh tế

Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất ... chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.

a. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Năm 2024, kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP 7,09%, vượt xa mức 5,05% của năm 2023. Sự tăng trưởng này được thúc đẩy bởi xuất khẩu mạnh mẽ và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) dồi dào. Trong quý IV năm 2024, GDP tăng 7,55%, đánh dấu mức tăng trưởng quý cao nhất trong hơn hai năm qua. Những con số thực tế này cho thấy nền kinh tế đã có sự phục hồi rõ rệt và tạo động lực cho các ngành sản xuất, trong đó có cơ khí chế tạo.

Đối với năm 2025, các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sẽ chậm lại so với năm trước. Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo GDP sẽ tăng 6,8%, trong khi Tổ chức Nghiên cứu Kinh tế Vĩ mô ASEAN+3 (AMRO) dự đoán mức tăng trưởng 6,5%. Sự giảm tốc này được cho là do xuất khẩu dự kiến tăng trưởng chậm lại, phản ánh sự suy giảm kinh tế ở các đối tác thương mại chính như Trung Quốc và Hoa Kỳ, cùng với những bất ổn trong thương mại toàn cầu. Tuy nhiên, Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng cao hơn. Tháng 2 năm 2025, Quốc hội đã phê duyệt việc nâng mục tiêu tăng trưởng GDP cho năm 2025 lên ít nhất 8%, từ mức 6,5%-7,0% trước đó. Để đạt được mục tiêu này, chính phủ dự kiến thúc đẩy đầu tư công, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, và tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài.

Tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ sẽ thúc đẩy nhu cầu về sản phẩm cơ khí chế tạo, tạo cơ hội cho Công ty mở rộng sản xuất và tăng doanh thu. Tuy nhiên, Công ty cần đầu tư vào công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng nhu cầu này. Ngược lại, nếu tăng trưởng kinh tế chậm lại, nhu cầu về sản phẩm cơ khí có thể giảm, đòi hỏi Công ty tối ưu hóa quy trình sản xuất và tìm kiếm thị trường mới để duy trì hoạt động kinh doanh.

b. Lạm phát và lãi suất

Năm 2024, kinh tế Việt Nam ghi nhận kết quả tích cực khi chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình

quần cả năm tăng 3,63% – mức tăng thấp hơn so với mục tiêu kiểm soát lạm phát do Quốc hội đề ra (dưới 4,5%). Lạm phát được kiểm soát nhờ chính sách điều hành linh hoạt của Chính phủ, đặc biệt trong bối cảnh giá cả thế giới có xu hướng biến động và nhu cầu tiêu dùng nội địa tăng trở lại. Đây là yếu tố hỗ trợ tích cực cho các doanh nghiệp sản xuất, trong đó có ngành cơ khí chế tạo, khi chi phí đầu vào không tăng quá mạnh, góp phần duy trì biên lợi nhuận ổn định.

Trên thị trường tài chính, mặt bằng lãi suất huy động trong năm 2024 có sự điều chỉnh nhẹ. Lãi suất huy động kỳ hạn dài tại các ngân hàng thương mại phổ biến ở mức 7,4%/năm, trong khi lãi suất điều hành tiếp tục được Ngân hàng Nhà nước duy trì ở mức thấp nhằm hỗ trợ thanh khoản và kích thích đầu tư, tiêu dùng.

Tuy nhiên, theo các tổ chức tài chính quốc tế như Standard Chartered, dự báo trong năm 2025, Việt Nam có thể đối mặt với áp lực lạm phát gia tăng, dao động trong khoảng 3,5–4,5%. Để kiểm soát rủi ro giá cả và đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, Ngân hàng Nhà nước được kỳ vọng sẽ điều chỉnh tăng lãi suất điều hành thêm khoảng 50 điểm cơ bản vào giữa năm 2025.

Tác động đến hoạt động của Siba Group

Những biến động về lạm phát và lãi suất có tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Siba Group. Việc lạm phát được kiểm soát trong năm 2024 giúp doanh nghiệp giảm áp lực về chi phí nguyên vật liệu – yếu tố then chốt trong sản xuất cơ khí chế tạo. Tuy nhiên, bước sang năm 2025, nếu giá cả tăng trở lại và mặt bằng lãi suất có xu hướng nhích lên, doanh nghiệp sẽ đối mặt với một số thách thức, bao gồm:

- **Gia tăng chi phí sản xuất:** Giá nguyên vật liệu nhập khẩu có thể tăng do lạm phát toàn cầu và biến động tỷ giá, ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm.
- **Chi phí tài chính cao hơn:** Việc lãi suất vay vốn tăng trở lại sẽ làm gia tăng chi phí tài chính cho các khoản vay phục vụ đầu tư máy móc, mở rộng sản xuất hoặc bổ sung vốn lưu động.
- **Ảnh hưởng đến nhu cầu thị trường:** Mức lãi suất cao có thể làm chậm lại đà đầu tư của các ngành công nghiệp khác – vốn là khách hàng chính của ngành cơ khí chế tạo – từ đó ảnh hưởng đến doanh thu của công ty.

Trước bối cảnh đó, Siba Group cần tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tối ưu hóa chi phí, cải tiến công nghệ để nâng cao năng suất, đồng thời xây dựng chiến lược tài chính linh hoạt nhằm giảm thiểu rủi ro về lãi suất và kiểm soát hiệu quả dòng tiền. Việc chủ động thích ứng với môi trường vĩ mô là yếu tố then chốt giúp Công ty duy trì tăng trưởng bền vững trong những năm tới.

c. Tỷ giá

Trong năm 2024, tỷ giá USD/VND ghi nhận xu hướng tăng nhẹ so với năm 2023, phản ánh ảnh hưởng từ sự phục hồi của nền kinh tế Mỹ, chính sách lãi suất duy trì ở mức cao của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), cũng như áp lực nhập siêu trong những tháng đầu năm. Tính đến cuối quý I/2024, tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố dao động quanh mức 24.000 VND/USD, tăng

khoảng 1,2% so với cùng kỳ năm trước.

Biến động tỷ giá đã tác động hai chiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp phụ thuộc vào nguyên liệu, thiết bị nhập khẩu như Siba Group. Việc đồng USD tăng giá khiến chi phí nhập khẩu máy móc và nguyên vật liệu đầu vào tăng, kéo theo giá thành sản phẩm tăng theo. Trong khi đó, khả năng điều chỉnh giá bán ra thị trường trong ngắn hạn còn hạn chế, tạo áp lực lớn lên biên lợi nhuận.

Dự báo năm 2025, các tổ chức tài chính quốc tế như HSBC và World Bank đều cho rằng tỷ giá USD/VND có thể tiếp tục duy trì xu hướng tăng nhẹ, dao động khoảng 0,5% – 2% tùy theo diễn biến chính sách tiền tệ toàn cầu và cán cân thanh toán quốc gia. Đây là mức biến động được đánh giá là nằm trong tầm kiểm soát của Ngân hàng Nhà nước với định hướng giữ ổn định vĩ mô làm trọng tâm.

Tác động đến hoạt động của Siba Group

Tỷ giá là một trong những yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí hoạt động và khả năng cạnh tranh của Siba Group. Trong giai đoạn tỷ giá USD/VND tăng cao, doanh nghiệp đối mặt với những thách thức như:

- **Chi phí nguyên liệu nhập khẩu tăng:** Với đặc thù ngành cơ khí chế tạo phụ thuộc lớn vào nguồn nguyên liệu và máy móc từ nước ngoài, biến động tỷ giá khiến chi phí đầu vào tăng mạnh, ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm và hiệu quả sản xuất.
- **Khó khăn trong đầu tư thiết bị công nghệ cao:** Việc tỷ giá tăng làm tăng giá trị đầu tư máy móc, công nghệ hiện đại từ nước ngoài, khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong kế hoạch hiện đại hóa dây chuyền sản xuất.
- **Cạnh tranh gay gắt với hàng ngoại nhập:** Tỷ giá tăng có thể khiến hàng hóa nhập khẩu từ các quốc gia có đồng tiền mất giá trở nên rẻ hơn, tạo áp lực cạnh tranh về giá với doanh nghiệp nội địa.

Để giảm thiểu tác động từ rủi ro tỷ giá, Siba Group cần chủ động xây dựng các phương án phòng ngừa như: đàm phán điều khoản hợp đồng bằng nội tệ hoặc sử dụng công cụ phòng ngừa rủi ro tỷ giá (hedging), tăng tỷ lệ nội địa hóa nguyên vật liệu, đa dạng hóa nguồn cung và thúc đẩy phát triển thị trường xuất khẩu – tận dụng lợi thế từ sự tăng giá của USD.

Với chiến lược linh hoạt và tầm nhìn dài hạn, Siba Group có thể từng bước thích ứng với biến động của thị trường tài chính – tiền tệ, từ đó duy trì ổn định hoạt động kinh doanh và năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập sâu rộng.

5.2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, Siba Group chịu tác động trực tiếp từ nhiều quy định pháp luật như đầu tư, đấu thầu, thuế, môi trường và an toàn lao động.

Rủi ro chính gồm:

- **Thay đổi chính sách pháp luật:** Những điều chỉnh trong Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Môi trường... có thể ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận dự án, chi phí tuân thủ, tiến độ thi công và cơ cấu tài chính của Công ty.
- **Rủi ro tuân thủ:** Bất kỳ sai sót nào trong kê khai thuế, an toàn lao động hay công bố thông tin có thể dẫn đến xử phạt, đình chỉ hoạt động hoặc ảnh hưởng đến uy tín doanh nghiệp – đặc biệt trong bối cảnh chuẩn bị niêm yết.

Giải pháp kiểm soát:

Siba Group duy trì bộ phận pháp chế nội bộ, cập nhật thường xuyên chính sách mới và tăng cường kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ, giảm thiểu rủi ro và giữ vững nền tảng pháp lý cho hoạt động bền vững.

5.3. Rủi ro đặc thù

Ngành cơ khí chế tạo tại Việt Nam, nơi Siba Group hoạt động, còn đối mặt với nhiều thách thức mang tính đặc thù, có thể ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất – kinh doanh của doanh nghiệp:

- **Áp lực về vốn đầu tư:** Ngành cơ khí đòi hỏi nguồn vốn lớn cho đầu tư máy móc, công nghệ và mặt bằng, trong khi khả năng tiếp cận các nguồn tài chính dài hạn còn hạn chế. Biên lợi nhuận thấp càng làm tăng áp lực lên hiệu quả sử dụng vốn.
- **Công nghệ lạc hậu, tốc độ đổi mới chậm:** Phần lớn các doanh nghiệp trong ngành, bao gồm Siba Group, vẫn đang trong quá trình nâng cấp công nghệ. Sự chậm trễ trong đổi mới công nghệ dẫn đến chi phí sản xuất cao và hạn chế năng lực cạnh tranh, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.
- **Thiếu liên kết và phân tán nguồn lực:** Ngành cơ khí trong nước thiếu sự đồng bộ và liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị. Quy mô doanh nghiệp nhỏ, năng lực chuyên môn hóa thấp khiến chi phí sản xuất tăng và cơ hội tham gia vào các dự án lớn bị hạn chế.
- **Tỷ lệ nội địa hóa thấp:** Trong nhiều dự án công nghiệp, tỷ lệ nội địa hóa còn thấp do thiếu năng lực chế tạo linh kiện chất lượng cao. Việc phụ thuộc vào linh kiện nhập khẩu không chỉ làm tăng chi phí mà còn khiến doanh nghiệp dễ bị tổn thương trước biến động tỷ giá và gián đoạn chuỗi cung ứng.

Những rủi ro trên đòi hỏi Siba Group cần tiếp tục nâng cao năng lực công nghệ, mở rộng hợp tác trong chuỗi cung ứng và chủ động trong quản trị tài chính để duy trì lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững.

5.4. Rủi ro khác

Một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty, đó là những rủi ro về động đất, thiên tai, hỏa hoạn, hạn hán, bão lụt, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo ... Nếu những rủi ro này xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp gây đình trệ và tổn thất đến hoạt động kinh doanh

và phát triển của nền kinh tế cũng như Công ty. Ngoài ra, những rủi ro này sẽ tạo tâm lý bất an, e ngại trong quyết định mua cổ phiếu của các nhà đầu tư, điều này sẽ ảnh hưởng tới giá cổ phiếu trên thị trường. Việc nhận biết và đối phó với những rủi ro trên là rất quan trọng. Cần thiết phải xây dựng một kế hoạch tài chính cẩn thận và thực hiện kiểm soát tài chính sẽ giúp giảm thiểu rủi ro và đảm bảo sự ổn định trong hoạt động kinh doanh của Công ty trong tương lai.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Các hoạt động đã triển khai

Năm 2024, Công ty đang triển khai một số hoạt động nổi bật sau:

Hợp đồng	Đối tác	Sản phẩm/ dịch vụ	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Giá trị hợp đồng
Hệ thống xử lý nước cấp, nước thải, thiết bị hồ Citi, thiết bị tuyển thu phân	Công Ty CP Chăn Nuôi Greentech	Thiết bị cho trang trại	08/2024	Đang thực hiện	88 tỷ
Cung cấp thiết bị, thi công xây dựng	Công Ty TNHH Đầu Tư Chăn Nuôi Hưng Phú	Thiết bị cho trang trại	2024	Đang thực hiện	75 tỷ
Cung cấp thiết bị, thi công xây dựng	Công ty CP Nông Nghiệp BAF Việt Nam	Cung cấp Thiết bị, xây lắp	2024	Đang thực hiện	38 tỷ
Mua bán sản phẩm ngô hạt	Công ty Cổ Phần Nông Nghiệp An Điền	Nông sản	10/2024	Đã hoàn thành	201 tỷ
Cung cấp thiết bị, thi công xây dựng	Công Ty TNHH Xây Dựng Huy Phong Phát	Thiết bị cho trang trại	2024	Đang thực hiện	73 tỷ
Mua bán sản phẩm ngô hạt	Công ty CP Kinh Doanh Nông Sản Thịnh Vượng	Nông sản	01/2024	Đã hoàn thành	279 tỷ

Năm 2024, Siba Group tiếp tục khẳng định vị thế vững mạnh với sự đa dạng trong danh mục sản phẩm và dịch vụ, đặc biệt là trong lĩnh vực chủ chốt: Cơ khí chế tạo – Xây lắp, bao gồm các thiết bị cho trang trại, hệ thống xử lý nước và thi công xây dựng. Công ty đã ký kết nhiều hợp đồng quan trọng trong việc cung cấp thiết bị và triển khai xây dựng hệ thống trang trại chăn nuôi với các đối tác

đanh tiếng như: Chăn nuôi Greentech, Chăn nuôi Hưng Phú, BAF Việt Nam, và Xây dựng Huy Phong Phát. Các sản phẩm và dịch vụ chính bao gồm:

- Hệ thống xử lý nước cấp và thải
- Thiết bị hồ Citi
- Thiết bị thu phân
- Các hạng mục xây dựng trang trại hiện đại

Các dự án hiện đang được triển khai mạnh mẽ, thể hiện khả năng thực hiện liên tục và năng lực triển khai của Siba Group. Các hợp đồng đều có giá trị lớn và được triển khai với các đối tác có tiềm lực, qua đó khẳng định uy tín của Siba Group trong ngành xây dựng nông nghiệp công nghệ cao.

Sản phẩm cơ khí và dịch vụ xây dựng của Siba luôn đáp ứng các tiêu chuẩn cao về:

- Hiện đại hóa chuồng trại
- Tự động hóa hệ thống xử lý và chăn nuôi
- Ứng dụng công nghệ xanh

Việc đồng thời duy trì nhiều hợp đồng lớn trong cùng một năm là minh chứng rõ rệt cho:

- Khả năng quản lý dự án hiệu quả
- Đội ngũ kỹ sư chuyên môn cao
- Quy trình sản xuất cơ khí và xây lắp đồng bộ, đạt hiệu quả tối ưu

Siba Group tiếp tục chứng tỏ năng lực vượt trội và cam kết mạnh mẽ trong việc cung cấp các giải pháp nông nghiệp công nghệ cao, đóng góp vào sự phát triển bền vững của ngành chăn nuôi hiện đại.

1.2. Nguồn cung nguyên vật liệu

Danh sách nhà cung cấp và khách hàng hiện tại của SBG:

Stt	Khách hàng/Nhà cung cấp	Giá trị giao dịch (VNĐ)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm cung cấp
1	Công Ty TNHH Xây Dựng Và Thương Mại Lê Gia Phúc	130 tỷ	2024	Thi công hoàn thiện xây lắp (NM Vũng Tàu)
2	Công Ty TNHH Cơ Điện Tự Động Hóa Thái Hưng	32 tỷ	2024	CC và lắp đặt thiết bị
3	Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật First Green	24 tỷ	2024	Gói thầu: Thi công MEP (NM BRVT)
4	Công Ty TNHH Nhà Thép Trí Việt	19 tỷ	2024	Cung cấp lắp đặt gói kết cấu thép
5	Công ty TNHH Thép Thông Minh Toàn Cầu (GB Steel)	19 tỷ	2024	Cung cấp lắp đặt gói kết cấu thép
6	Kunlong International Co., Ltd	19 tỷ	2024	Cung cấp gói vật tư sản xuất khung chuồng

Stt	Khách hàng/Nhà cung cấp	Giá trị giao dịch (VNĐ)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm cung cấp
7	Công ty Cổ Phần ĐTTM Xây Dựng Và Môi Trường Việt Nam	17 tỷ	2024	Cung cấp lắp đặt thiết bị HT XLN nước cấp, nước thải, thu phân Hải Hà
8	Công ty TNHH Thương Mại Kỹ Thuật Xây Dựng Bigcons	13 tỷ	2024	Nhân công và vật tư thi công xây dựng
9	Eiki Shoji Co., Ltd	12 tỷ	2024	Nhập khẩu tấm Pin năng lượng mặt trời
10	Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Thịnh Ngân Tây Nguyên	12 tỷ	2024	Cung cấp bê tông thương
11	Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Đầu Tư Năng Ban Mai	11 Tỷ	2024	Cung cấp bê tông tươi
12	Công ty TNHH Minh Lan	11 tỷ	2024	Nhân công vật tư thi công
13	BD AGRICULTURE (MALAYSIA) SDN BHD	10 tỷ	2024	Hệ thống cho ăn tự động
14	Công Ty Cổ Phần Nông Sản Bive Quốc Tế	278 tỷ	2024	Ngô Hạt

Tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp: Siba Group chỉ chọn những nhà cung cấp đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng cao, với những nguyên vật liệu có chất lượng ổn định và đáp ứng đầy đủ yêu cầu sản xuất. Việc duy trì cam kết kiểm tra chất lượng, hiệu suất và độ tin cậy của nhà cung cấp giúp ngăn ngừa rủi ro về chất lượng nguyên vật liệu, từ đó duy trì chất lượng sản phẩm cuối cùng.

Đánh giá định kỳ: Công ty thường xuyên kiểm tra các nhà cung cấp để đảm bảo họ không chỉ cung cấp nguyên vật liệu đạt chuẩn mà còn cải tiến liên tục. Điều này bảo đảm rằng nguồn cung luôn ổn định về chất lượng và không bị gián đoạn bởi những vấn đề về chất lượng nguyên liệu.

Hệ thống kênh cung cấp ổn định: Siba Group xây dựng mối quan hệ hợp tác vững chắc với các nhà cung cấp thông qua việc thanh toán công nợ đúng hạn, giữ uy tín với đối tác. Điều này giúp duy trì nguồn cung nguyên vật liệu ổn định và liên tục, giảm thiểu nguy cơ gián đoạn sản xuất do thiếu nguyên liệu.

Mở rộng đối tác cung cấp: Công ty không chỉ phụ thuộc vào một số nhà cung cấp nhất định mà còn mở rộng và tìm kiếm thêm các đối tác mới. Việc này giúp giảm thiểu sự phụ thuộc vào một nguồn cung duy nhất và đảm bảo rằng có luôn sẵn sàng nguồn cung dồi dào trong trường hợp có sự cố xảy ra với một nhà cung cấp nào đó.

Chọn lựa nhà cung cấp có giá cả cạnh tranh: Công ty luôn tìm kiếm các nhà cung cấp có mức giá cạnh tranh nhưng vẫn đảm bảo chất lượng. Việc này giúp tối ưu hóa chi phí sản xuất bằng cách giảm thiểu chi phí đầu vào mà không làm giảm chất lượng sản phẩm.

Phương thức đặt hàng linh hoạt: Với nguyên vật liệu nhập khẩu, công ty lên kế hoạch mua hàng hàng năm và điều chỉnh chính xác theo từng quý. Điều này giúp công ty chủ động trong việc lên kế hoạch và điều chỉnh khối lượng mua hàng, từ đó tận dụng được các ưu đãi, giảm chi phí nhập khẩu và đảm bảo không gặp phải tình trạng thừa hoặc thiếu nguyên vật liệu. Đối với nguyên vật liệu trong nước, công ty ký kết hợp đồng nguyên tắc hàng năm và đặt hàng theo quý hoặc tháng, giúp tối ưu hóa giá thành và chi phí vận chuyển.

Xây dựng mối quan hệ lâu dài: Bằng cách xây dựng mối quan hệ lâu dài và ổn định với các nhà cung cấp, công ty có thể đảm bảo giá cả ổn định và ưu đãi lâu dài. Các nhà cung cấp cũng sẵn sàng cung cấp những hỗ trợ về giá và chất lượng, giúp tối ưu hóa chi phí đầu vào.

Thanh toán đúng hạn: Việc thanh toán đúng hạn không chỉ duy trì uy tín mà còn giúp công ty thương lượng được những điều kiện tốt hơn về giá cả, giảm thiểu chi phí tài chính và duy trì mối quan hệ đối tác bền vững.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
Doanh thu thuần	4.101	3.662	3.800	3.147
Lợi nhuận sau thuế	60,00	32,54	40	43
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,46%	0,89%	1,05%	1,37%

Năm 2024, Siba Group đạt lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch tới 7,5%, thể hiện năng lực quản trị chi phí và vận hành doanh nghiệp đang được cải thiện rõ rệt. So với năm trước, lợi nhuận tăng trưởng mạnh tới hơn 32%, trong khi doanh thu lại giảm, chứng tỏ chiến lược tối ưu hóa chi phí, cơ cấu lại sản phẩm và kiểm soát đầu vào đã mang lại hiệu quả thực chất. Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng vượt trội trong bối cảnh doanh thu giảm là tín hiệu rất tốt, phản ánh sự chuyển dịch từ tăng trưởng quy mô sang tăng trưởng hiệu quả.

Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu cải thiện rõ rệt: Trong năm 2024, biên lợi nhuận sau thuế tăng từ 0,89% lên 1,37%, tương đương mức tăng gần 54%. Việc nâng cao hiệu suất sử dụng doanh thu để tạo ra lợi nhuận cho thấy công ty đang vận hành hiệu quả hơn, giảm thiểu chi phí lãng phí, và tối ưu hóa toàn bộ chuỗi giá trị từ mua hàng, sản xuất đến bán hàng. Biên lợi nhuận cải thiện thể hiện sức khỏe tài chính và khả năng sinh lời tốt hơn, mở ra tiềm năng tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Nếu tiếp tục giữ vững đà cải thiện hiệu quả này, Siba Group hoàn toàn có thể tăng trưởng trở lại về mặt doanh thu trong những năm tới, mà vẫn giữ được lợi nhuận cao và ổn định, tạo nền tảng vững chắc để mở rộng thị trường và nâng cao giá trị doanh nghiệp.

3. Tổ chức và nhân sự

3.1 Danh sách HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tuổi	Tỷ lệ sở hữu
I	Hội đồng quản trị			
1	Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch HĐQT	58	56,6%
2	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	44	4,72%
3	Ông Phan Lê Hoàng Trung	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	41	0,09%
4	Ông Trần Ngọc Long	Thành viên HĐQT độc lập	41	0,1%
5	Ông Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT không điều hành	41	0,49%
II	Ban kiểm soát			
1	Ông Đào Đức Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	36	0,03%
2	Bà Nguyễn Thị Lệ Thương	Thành viên Ban kiểm soát	30	0%
3	Ông Trương Đức nam	Thành viên Ban kiểm soát	34	0%
III	Ban giám đốc			
1	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	44	4,72%
2	Ông Phan Lê Hoàng Trung	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	41	0,09%
IV	Kế Toán Trưởng			
1	Trần Thị Thu Thảo	Kế toán trưởng	33	0%
V	Người phụ trách quản trị Công ty			
1	Đỗ Quốc Huy	Người phụ trách quản trị	33	0%

a) Thông tin Ông Trương Sỹ Bá - Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Tên: Trương Sỹ Bá
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1967
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1990 đến năm 1994	Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh	Cán bộ nhân viên
Từ năm 1994 đến năm 2000	Kinh doanh tự do	
Từ năm 2000 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Long	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Từ tháng 10/2021 đến nay	Công ty cổ phần Siba Holdings	Chủ tịch Hội đồng quản trị
03/2022 đến nay	Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị
04/2024 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba	Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Chủ tịch HĐQT	04/2024

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Siba Holdings
- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 27.800.000 cổ phần tương ứng với 55,6% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
 - + Những người có liên quan: 27.800.000 cổ phần tương ứng với 55,6% vốn điều lệ

b) Thông tin Ông Nguyễn Văn Đức – thành viên Hội đồng quản trị:

- Tên: Nguyễn Văn Đức

- Năm sinh: 1981
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Kỹ sư
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2002 đến 12/2009	Công ty TNHH Công Nghiệp Thực Phẩm Việt Hưng	Trưởng Phòng Kế Hoạch
Từ 01/2010 đến 12/2014	Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Uniben Việt Nam	Tổng Giám Đốc
Từ 01/2015 đến 11/2018	Công ty Cổ Phần Cơ Khí Môi Trường Việt Nam	Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị
Từ 01/2019 đến 06/2021	Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao Siba	Phó Giám Đốc
Từ 6/2021 đến nay	Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao Siba	Tổng Giám Đốc

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Tổng Giám Đốc	Tháng 06/2021

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 2.362.357 cổ phần tương ứng với 4,72% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 2.336.637 cổ phần tương ứng với 4,67% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
 - + Những người có liên quan: 25.720 cổ phần tương ứng với 0,05% vốn điều lệ

c) **Thông tin Ông Phan Lê Hoàng Trung – thành viên Hội đồng quản trị:**

- Tên: Phan Lê Hoàng Trung
- Năm sinh: 1984
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Kỹ sư
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2006 - 5/2008	Công ty TNHH Xây Dựng Khải Minh	Nhân viên kỹ thuật
08/2008 - 12/2010	Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thiết Bị Sao Việt	Kỹ sư thiết kế cơ khí và nhân viên R&D
01/2011 - 05/2019	Công ty Cổ Phần Kỹ Nghệ Vietstar	Trợ lý Tổng Giám đốc và Giám đốc Nhà máy Cơ khí
06/2019 - 06/2020	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Kinh Doanh Quốc Tế ABC	Trợ lý Chủ tịch HĐQT
6/2020 - 01/2022	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao Siba	Trưởng Phòng Kỹ thuật gia công ứng dụng
01/2022 - nay	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao Siba	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	01/2022

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 46.200 cổ phần tương ứng với 0,09% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 46.200 cổ phần tương ứng với 0,09% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

+ Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

d) Thông tin Ông Trần Ngọc Long- thành viên Hội đồng quản trị:

- Tên: Trần Ngọc Long

- Năm sinh: 1984

- Trình độ học vấn: Đại học

- Năng lực chuyên môn: Kỹ sư

- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2007 - 06/2009	Công ty TNHH Kỹ Thuật Shinsei Việt Nam	Kỹ Sư

07/2009 - 06/2015	Công ty CP Thương Mại Dịch Vụ Việt Nông	Giám Đốc Kinh Doanh
07/2015 - 06/2017	Công ty TNHH BIOGREEN Việt Nam	Tổng Giám Đốc
07/2017 - 12/2021	Công ty TNHH Olam Việt Nam	Chuyên viên dự án / Thu Mua
01/2022 - nay	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao Siba	Thành viên HĐQT độc lập

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên HĐQT độc lập	01/2022

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc điều hành CTCP Nông nghiệp Việt Phi

- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 51.700 cổ phần tương ứng với 0,1% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 51.700 cổ phần tương ứng với 0,1% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

+ Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

e) Thông tin Ông Nguyễn Văn Phú – Thành viên Hội đồng quản trị:

- Tên: Nguyễn Văn Phú
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1984
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2009 – 2012	Công ty CP Chứng khoán Thương Mại và Công nghiệp Việt Nam	Phó Phòng Tư Vấn TCDN
2012 - 10/2021	CTCP Chứng khoán Thương Phố Wall	Giám đốc Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
10/2021 - nay	Công ty cổ phần Siba Holdings	Tổng giám đốc

1/2022 – 04/2024	Công ty cổ phần Tập đoàn cơ khí công nghệ cao Siba	Chủ tịch HĐQT
04/2024 – nay	Công ty cổ phần Tập đoàn cơ khí công nghệ cao Siba	Thành viên HĐQT

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên HĐQT	04/2024

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Siba Holdings

- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 28.047.300 phần tương ứng với 56,09% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 247.300 cổ phần tương ứng với 0,49% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0 % vốn điều lệ
 - + Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

f) Thông tin Ông Đào Đức Tuấn - Trưởng Ban kiểm soát:

- Tên: Đào Đức Tuấn
- Năm sinh: 1989
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kiểm toán
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
T8/2011-T3/2015	Công ty TNHH Kiểm toán định giá Việt Nam	Trợ lý Kiểm toán viên
T4/2015- Nay	Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn tài chính Quốc gia	Kiểm toán viên
01/2022 – 04/2024	Công ty CP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao SIBA	Thành viên Ban kiểm soát
04/2024 – nay	Công ty CP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao SIBA	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Trưởng Ban kiểm soát	04/2024

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 12.600 cổ phần tương ứng với 0,03% vốn điều lệ
- + Sở hữu cá nhân: 12.600 cổ phần tương ứng với 0,03% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
- + Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

g) Thông tin Bà Nguyễn Thị Lệ Thương – Thành viên Ban kiểm soát:

- Tên: Nguyễn Thị Lệ Thương
- Năm sinh: 1995
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kiểm toán
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
T6/2017-T5/2019	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt	Trợ lý Kiểm toán viên
T6/2019-T7/2019	Công ty CP Đầu tư và phát triển đào tạo EDUTOP64	Chuyên viên Kế hoạch Tài chính
T8/2019-T2/2020	Công ty CP Giáo dục TOPICA ENGLISH	Chuyên viên Kế hoạch Tài chính
T3/2020-12/2021	Công ty CP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao SIBA	Kiểm soát nội bộ
01/2022 – nay	Công ty CP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao SIBA	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Ban kiểm soát	01/2022

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
- + Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

h) Thông tin Ông Trương Đức Nam – Thành viên Ban kiểm soát:

- Tên: **Trương Đức Nam**
- Năm sinh: 1991
- Trình độ học vấn: Cao học
- Năng lực chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2013-12/2013	Ngân hàng ANZ – Phòng giao dịch Cầu Giấy	Nhân viên tín dụng khách hàng cá nhân
01/2014-12/2015	Công ty Cổ phần Kho vận và Dịch vụ thương mại (Vinatranco)	Nhân viên tín dụng xuất nhập khẩu
01/2016-12/2018	Công ty cổ phần chứng khoán Thủ Đô	Chuyên viên tư vấn tài chính doanh nghiệp
01/2019-12/2019	Công ty cổ phần chứng khoán Everest	Chuyên viên tư vấn tài chính doanh nghiệp
01/2020-09/2021	Công ty cổ phần Quản lý quỹ Bông Sen	Trưởng phòng tư vấn tài chính
10/2021- nay	Công ty cổ phần Siba Holdings	Kế toán trưởng
12/2022-03/2024	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Tùng Khánh	Thành viên HĐQT
06/2023 – 02/2025	Công ty cổ phần lương thực A An	Trưởng Ban kiểm soát
04/2024 – nay	Công ty cổ phần Tập đoàn cơ khí Công nghệ cao Siba	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Thành viên Ban kiểm soát	17/01/2022

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
- + Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

i) Kế toán trưởng:

- Tên: Trần Thị Thu Thảo
- Năm sinh: 1992
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 10/2014 - Tháng 12/2015	Công ty Cổ phần Dệt Đồng Quang	Kế toán giá thành
Tháng 01/2026 - Tháng 07/2019	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Hạ Tầng 620	Kế toán tổng hợp
Tháng 07/2019 – Tháng 12/2023	Công ty Cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công Nghệ Cao SIBA	Kế toán tổng hợp
Tháng 12/2023 - Nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công Nghệ Cao SIBA	Kế toán trưởng

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Kế Toán Trưởng	21/12/2023

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ
- + Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

j) Người phụ trách quản trị Công ty:

- Tên: Đỗ Quốc Huy
- Năm sinh: 1992
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2015-12/2018	CTCP Quản lý đầu tư DTH	Chuyên viên tư vấn
01/2018-02/2021	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Chuyên viên phòng Tư vấn doanh nghiệp
03/2021-02/2023	CTCP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba	Chuyên viên IPO
02/2023 - nay	CTCP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba	Người phụ trách quản trị công ty

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại SBG hiện nay:

Chức vụ	Thời gian bầu/bổ nhiệm
Người phụ trách quản trị	08/02/2023

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

- Sở hữu chứng khoán tại SBG: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

+ Những người có liên quan: 0 cổ phần tương ứng với 0% vốn điều lệ

3.2 Số lượng cán bộ, nhân viên

Cơ cấu lao động

STT	Trình độ	31/12/2023		31/12/2024	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng	Số lượng (người)	Tỷ trọng
I	Theo trình độ lao động	201	100%	301	100%
1	Đại học và trên đại học	83	41%	135	45%
2	Cao đẳng	29	15%	32	11%
3	Trung cấp	4	2%	22	7%
4	Lao động phổ thông	85	42%	112	37%
II	Theo tính chất công việc	201	100%	301	100%
1	Lao động thường xuyên	201	100%	301	100%

2	Lao động thời vụ	0	0	0	0%
---	------------------	---	---	---	----

✦ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

SIBA Group luôn chú trọng đến việc xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao thông qua các chính sách tuyển dụng và đào tạo hiệu quả.

Chính sách tuyển dụng: SIBA Group thường xuyên tuyển dụng các vị trí như kỹ sư xây dựng, kỹ sư cơ khí, chuyên viên bán hàng, kế toán và marketing để đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty. Công ty luôn chào đón những ứng viên có tài năng, trí tuệ, phẩm chất đạo đức và đam mê công việc. Môi trường làm việc tại SIBA Group được thiết kế hiện đại, chuyên nghiệp, tạo cơ hội thăng tiến và ổn định lâu dài cho nhân viên. Chính sách lương thưởng hấp dẫn, tăng lương hàng năm, khám sức khỏe định kỳ và các chế độ đãi ngộ khác cũng được áp dụng để nâng cao chất lượng cuộc sống và tinh thần của nhân viên.

Chính sách đào tạo: SIBA Group có chính sách đào tạo rõ ràng, đa dạng, phù hợp với từng nhóm vị trí và cấp bậc, với nội dung phong phú, bám sát định hướng đào tạo và được cập nhật liên tục. Công ty tổ chức các khóa đào tạo định hướng để phổ biến quy định và chính sách cho toàn bộ nhân viên, cũng như các khóa đào tạo chuyên môn cho các phòng ban chuyên trách. Ngoài ra, SIBA Group còn cung cấp các khóa đào tạo bổ sung nhằm nâng cao kỹ năng và kiến thức cho nhân viên, giúp họ phát triển và đạt được mục tiêu nghề nghiệp.

Với những chính sách nhân sự này, SIBA Group không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của công ty

✦ Chế độ làm việc

Khối sản xuất – kỹ thuật (Công nhân, kỹ thuật viên, bảo trì, QC, ...)

- **Thời gian làm việc:** Làm việc theo **ca luân phiên**: ca sáng (6h00 – 14h00), ca chiều (14h00 – 22h00), ca đêm (22h00 – 6h00). Một số vị trí như **bảo trì, bảo dưỡng** có thể làm việc hành chính (7h30 – 17h30, thứ Hai – thứ Bảy).
- **Chế độ nghỉ:** Nghỉ 1 ngày/tuần (luân phiên), nghỉ lễ theo quy định pháp luật. Làm thêm giờ tính theo đúng quy định của Luật Lao động.
- **Phụ cấp – hỗ trợ:** Phụ cấp độc hại, ca đêm, ăn trưa/ăn ca, hỗ trợ xăng xe (nếu ở xa). Đồng phục và trang thiết bị bảo hộ lao động cấp phát miễn phí.
- **Đánh giá và thăng tiến:** Đánh giá định kỳ 6 tháng/lần. Cơ hội được xét nâng lương, chuyển vị trí chuyên môn nếu có năng lực.

Khối văn phòng (kế toán, hành chính nhân sự, kinh doanh, marketing, R&D, ...)

- **Thời gian làm việc:** Giờ hành chính: 8h00 – 17h00 (thứ Hai – thứ Sáu), thứ Bảy làm buổi sáng hoặc nghỉ luân phiên tùy phòng ban.

- **Chế độ nghỉ:** Nghỉ Chủ nhật, ngày lễ theo Luật Lao động. Nghỉ phép năm: 12 ngày/năm, tăng theo thâm niên.
- **Hỗ trợ – phúc lợi:** Hỗ trợ ăn trưa, chi phí công tác, điện thoại (với các vị trí kinh doanh). Chế độ khen thưởng KPI, thưởng hiệu quả theo quý/năm.
- **Đào tạo – phát triển:** Tham gia các khóa đào tạo chuyên môn, kỹ năng mềm, phát triển quản lý. Có lộ trình thăng tiến rõ ràng, cơ hội luân chuyển công việc giữa các bộ phận và chi nhánh.

Lao động thời vụ, cộng tác viên (thời vụ sản xuất, dự án ngắn hạn)

- **Thời gian làm việc:** Linh hoạt theo ca/ngày/công việc được phân công.
- **Chế độ lương – thưởng:** Tính theo sản phẩm, công nhật hoặc hợp đồng khoán. Có hỗ trợ ăn ca, xăng xe tùy địa điểm.
- **Chế độ bảo hiểm:** Nếu làm việc từ 3 tháng trở lên và có nguyện vọng gắn bó sẽ được tham gia BHXH, BHYT theo quy định

✦ Chính sách tiền lương thưởng, trợ cấp:

Bảo hiểm và trợ cấp: Công ty cung cấp chế độ bảo hiểm toàn diện, đảm bảo sức khỏe và an tâm cho nhân viên.

Đánh giá công việc: Thường xuyên tổ chức đánh giá hiệu quả công việc một cách cởi mở, hai chiều, nhằm cải thiện chất lượng công việc và tạo cơ hội thăng tiến cho nhân viên.

Đào tạo và phát triển: SIBA Group ưu tiên đào tạo và phát triển nguồn nhân lực thông qua các khóa đào tạo chuyên môn, quản lý và kèm cặp trong công việc.

Lương, thưởng: Nhân viên được hưởng chế độ lương, thưởng rõ ràng, cùng các khoản phụ cấp và trợ cấp tùy theo chức vụ và địa điểm làm việc.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

4.1. Các khoản đầu tư lớn

✦ Nhà máy cơ khí tại Bà Rịa – Vũng Tàu:

- Giấy chứng nhận đầu tư: 8353128311 cấp ngày 01/03/2022 do Ban Quản lý các khu công nghiệp Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Tên nhà máy: nhà máy cơ khí Công nghệ cao Siba Bà Rịa Vũng Tàu
- Nhà máy được xây dựng trên diện tích 30.000m², với tổng mức đầu tư hơn 625 tỷ đồng.
- Với mục tiêu sản xuất thiết bị phục vụ cho mô hình 5F (Field - Feed - Farm - Food - Fertilizer), nhà máy sẽ sản xuất đa dạng các sản phẩm:
 - + Hệ thống không khí & phòng sạch: Thiết bị phòng sạch, xử lý không khí, hệ thống thông gió, điều hòa không khí dân dụng & công nghiệp.
 - + Thiết bị phụ trợ công nghiệp & gia công kim loại tấm: Cắt laser CNC, dập, uốn bẻ & tạo hình

kim loại, sản xuất linh kiện, phụ tùng thiết bị ô tô.

- + Thiết bị cho nông nghiệp: Hệ thống lưu trữ (silo), cho ăn tự động, thông gió, khung chuồng, thiết bị & dụng cụ chăn nuôi.
- + Nội thất, gia dụng & điện lạnh: Nội thất siêu thị, văn phòng, nhà ở/KTX, tủ mát công nghiệp
- Dự án được đầu tư dây chuyền sản xuất tiên tiến nhập khẩu từ Châu Âu, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế:
 - + Hệ thống gia công thép tấm tự động – Đảm bảo độ chính xác cao, tối ưu hóa năng suất.
 - + Dây chuyền đổ FOAM PU áp cao Cyclopentane – Công nghệ tiên tiến cho sản xuất tủ lạnh & thiết bị điện lạnh.
 - + Hệ thống sản xuất phụ tùng ô tô – Đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe của ngành công nghiệp ô tô.
 - + Hệ thống phun sơn tĩnh điện – Tăng độ bền, thẩm mỹ sản phẩm và bảo vệ môi trường.

4.2. Các công ty con, công ty liên kết:

(đvt: triệu đồng)

STT	Công ty con	Thực hiện 2023		Thực hiện 2024	
		Tổng tài sản	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng tài sản	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SIBACONS	64.784	1.340	Đã thoái phần vốn góp	
2	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG SẠCH VMECO ĐÔNG THÁP	21.061	714	Đã giải thể	
3	CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG SẠCH VMECO BẠC LIÊU	27.404	293	44.983	1.074

5. Tình hình tài chính

5.1. Tình hình tài chính

(đvt: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.197.290	1.022.361	-14,61%
2	Doanh thu thuần	3.662.170	3.146.730	-14,07%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	92.799	92.345	-0,49%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	40.168	30.280	-24,62%
5	Lợi nhuận khác	0	21.211	-
6	Lợi nhuận trước thuế	40.213	51.491	28,05%

7	Lợi nhuận sau thuế	32.543	43.671	34,19%
---	--------------------	--------	--------	--------

(Theo số liệu hợp nhất)

Doanh nghiệp nâng cao hiệu quả lợi nhuận dù doanh thu giảm: Dù doanh thu thuần giảm 14,07%, lợi nhuận gộp gần như giữ nguyên (-0,49%), chứng tỏ biên lợi nhuận gộp được cải thiện đáng kể. Điều này phản ánh khả năng kiểm soát giá vốn tốt hơn hoặc chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang các mặt hàng/dịch vụ có biên lợi nhuận cao hơn. Tín hiệu tích cực: Doanh nghiệp đang hoạt động theo chiều sâu – ít hơn nhưng chất lượng hơn

Xuất hiện nguồn thu nhập mới từ hoạt động “lợi nhuận khác”: Lợi nhuận khác đạt 21.211 triệu đồng, trong khi năm 2023 gần như không phát sinh. Đây là điểm sáng rất lớn, đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng lợi nhuận trước thuế (+28,05%) và lợi nhuận sau thuế (+34,19%). Nguồn lợi nhuận này có thể đến từ: Thanh lý tài sản.

Tái cơ cấu tài sản hiệu quả: Tổng giá trị tài sản giảm 14,61%, có thể hiểu là doanh nghiệp đã: Chủ động thanh lý tài sản kém hiệu quả, Tập trung vào tài sản sinh lời cao hơn, Chủ động giảm số dư công nợ phải thu phải trả.

Dù năm 2024 là một năm có phần thách thức về mặt quy mô doanh thu và hoạt động kinh doanh, doanh nghiệp đã chứng minh được khả năng quản trị linh hoạt, kiểm soát chi phí chặt chẽ, và tận dụng tốt các cơ hội sinh lời khác. Kết quả là lợi nhuận sau thuế tăng trưởng mạnh mẽ, mở ra triển vọng tích cực cho giai đoạn tiếp theo.

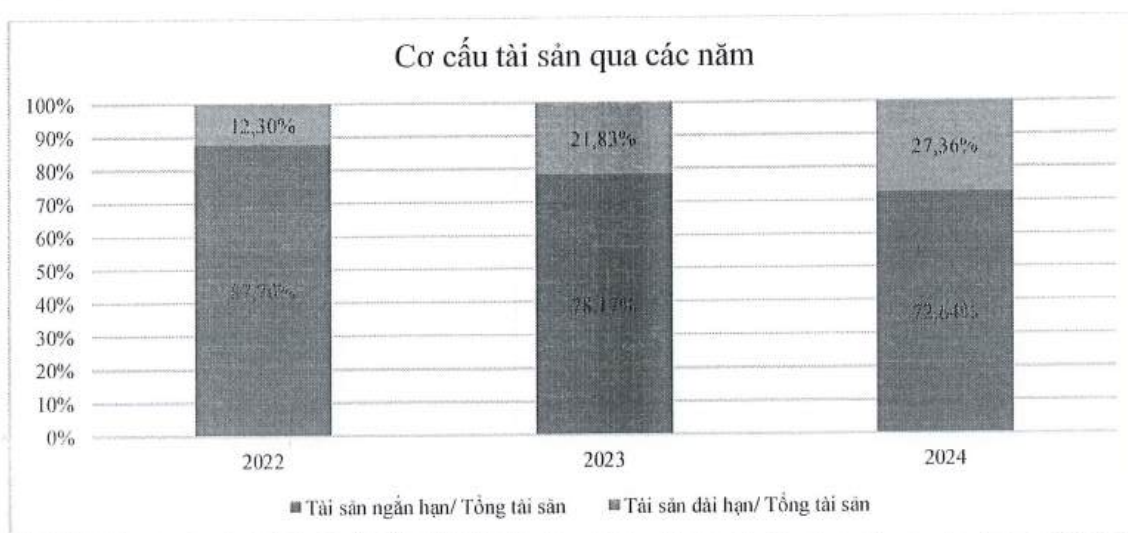
5.2. Các chỉ tiêu khác:

a. Cơ cấu tài sản:

(đvt: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tài sản ngắn hạn	1.846.378	935.976	742.685
Tài sản dài hạn	258.947	261.314	279.676
Tổng tài sản	2.105.326	1.197.290	1.022.361
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	87,7%	78,17%	72,64%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	12,3%	21,83%	27,36%

(Theo số liệu hợp nhất)



Tài sản ngắn hạn năm 2024 đạt xấp xỉ 742 tỷ đồng, giảm 20,6% so với năm 2023. Mức giảm đến từ việc Công ty thu hồi các khoản nợ phải thu khách hàng năm trước và phát sinh trong năm. Công ty đã thực hiện chiến lược tập trung vào việc thu hồi các khoản nợ phải thu từ khách hàng. Điều này bao gồm việc cải thiện quy trình thu nợ, tăng cường giải quyết các vấn đề liên quan đến nợ đọng, hoặc thậm chí là chính sách thanh toán đặc biệt để khuyến khích khách hàng thanh toán nhanh chóng. Ngoài ra còn đến từ việc số dư hàng tồn kho cuối kì giảm do Công ty xuất kho nguyên vật liệu, hàng hóa để sử dụng cho các công trình vẫn đang trong quá trình xây dựng hoàn thiện.

Tài sản dài hạn năm 2024 tăng so với năm 2023 do Công ty đầu tư vào phần mềm quản lý nhằm mục đích nâng cao tối ưu hóa quy trình làm việc, tăng cường khả năng giám sát và điều phối tài nguyên.

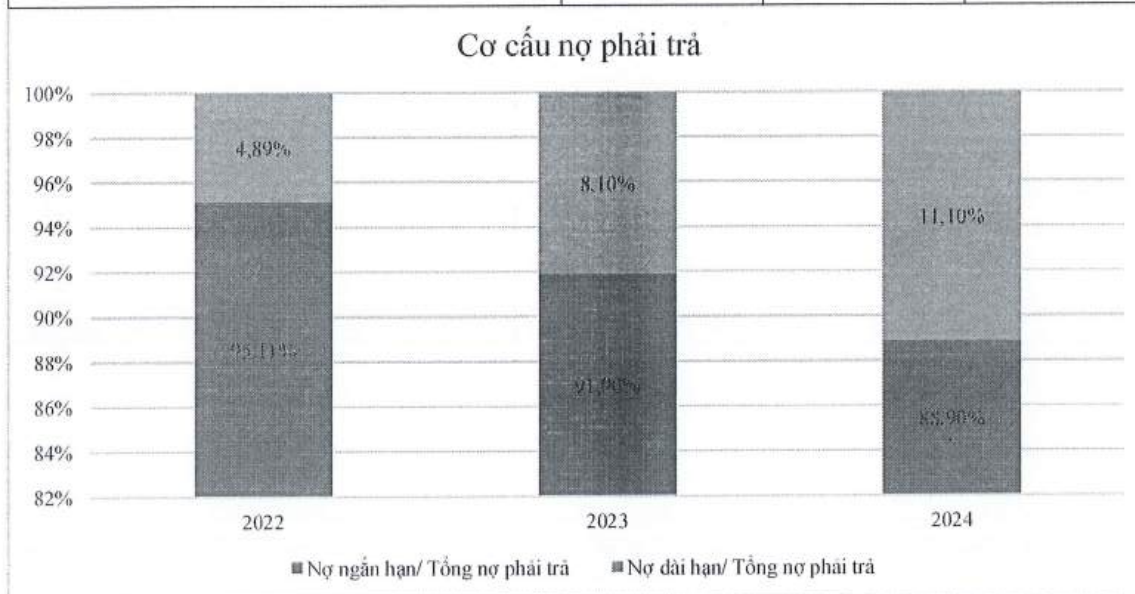
Giai đoạn 2022–2024 đánh dấu quá trình tái cấu trúc tài sản toàn diện của doanh nghiệp: giảm quy mô, tăng chất lượng, và dịch chuyển mạnh sang tài sản dài hạn. Đây là một nền tảng quan trọng giúp doanh nghiệp vận hành ổn định hơn, tối ưu dòng tiền, và nâng cao sức cạnh tranh lâu dài.

b. Chỉ tiêu Nợ phải trả

(đvt: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Nợ ngắn hạn	1.623.579	704.315	396.200
Phải trả người bán ngắn hạn	1.462.805	509.651	175.213
Người mua trả tiền trước hạn	79.083	93.101	69.563
Thuế và các khoản khác phải nộp NN	1.916	2.705	7.507
Phải trả người lao động	3.929	3.265	6.365
Chi phí phải trả ngắn hạn	8.334	27.519	15.248

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Phải trả ngắn hạn khác	686	542	129
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	66.823	67.529	122.172
Nợ dài hạn	83.431	62.115	49.488
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	83.431	62.115	41.319
Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	8.168
Tổng Nợ phải trả	1.707.010	766.431	445.689



Cơ cấu nợ phải trả của năm 2024 cũng có sự biến động lớn so với năm 2023 tương tự như cơ cấu tài sản của Công ty. Tổng nợ phải trả của năm 2023 gần 50% so với tổng nợ phải trả của năm 2023. Số giảm này đến từ việc Công ty tiến hành thanh toán nợ phải trả đúng hạn cũng như giảm các khoản vay nợ dài hạn. Điều này là kết quả của chiến lược tài chính mới, nhằm cải thiện cơ cấu tài chính và giảm rủi ro tài chính trong tương lai.

5.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

a. Khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	Đơn vị	2022	2023	2024
- Hệ số thanh toán ngắn hạn <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,14	1,33	1,87
- Hệ số thanh toán nhanh <i>(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,88	0,98	1,37

Hệ số thanh toán ngắn hạn: Hệ số tăng dần qua từng năm điều này phản ánh khả năng đáp ứng nghĩa vụ nợ ngắn hạn ngày càng được cải thiện. Siba Group đang củng cố thanh khoản ngắn hạn rất tốt, giảm rủi ro mất khả năng thanh toán. Khả năng xoay vòng vốn linh hoạt, thích nghi với biến động tài chính – đặc biệt quan trọng trong giai đoạn bất ổn kinh tế.

Hệ số thanh toán nhanh: Hệ số này cũng tăng đều qua các năm: từ 0,88 → 0,98 → 1,37. Tới năm 2024, doanh nghiệp đã vượt qua ngưỡng an toàn 1,0, nghĩa là không cần bán hàng tồn kho, vẫn có thể thanh toán toàn bộ nợ ngắn hạn. Siba Group đã giảm sự phụ thuộc vào hàng tồn kho, nâng cao tính thanh khoản thực chất. Khả năng chi trả nhanh thể hiện sức khỏe tài chính vững vàng và khả năng chống chịu tốt trước áp lực nợ ngắn hạn hoặc biến động dòng tiền

b. Cơ cấu vốn

Chỉ tiêu	Đơn vị	2022	2023	2024
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,81	0,64	0,43
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,30	1,78	0,77

Dựa vào bảng số liệu trên, có thể thấy tình hình tài chính của công ty đang có những cải thiện tích cực trong 3 năm gần đây. Hệ số nợ trên tổng tài sản năm 2024 giảm hơn 2 lần so với hệ số của năm 2022, cho thấy khả năng thanh toán nợ được cải thiện, cấu trúc vốn của Công ty đang có sự thay đổi, tăng tính an toàn tài chính. Công ty đang giảm dần gánh nặng phụ thuộc vào nguồn vốn vay, tuy nhiên cũng đang giảm dần về đầu tư vào tài sản. Tương tự với hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu của công ty năm 2024 giảm so với năm trước.

c. Năng lực hoạt động

Chỉ tiêu	Đơn vị	2022	2023	2024
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>	Vòng	2,16	2,22	2,84
- Vòng quay vốn lưu động: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>	Vòng	2,47	2,63	3,75
- Vòng quay hàng tồn kho <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	12,91	10,69	13,80

Vòng quay tổng tài sản: Tỷ lệ này phản ánh hiệu quả sử dụng tổng tài sản để tạo ra doanh thu. Từ 2022 đến 2024, chỉ số này tăng đều, đặc biệt tăng mạnh trong năm 2024 (tăng 28% so với 2023). Điều này cho thấy Siba Group ngày càng sử dụng tài sản hiệu quả hơn, tạo ra nhiều doanh thu hơn trên mỗi đồng tài sản sở hữu.

Vòng quay vốn lưu động: Chỉ số này đo lường mức độ hiệu quả của việc sử dụng vốn lưu động để tạo ra doanh thu. Tăng dần qua các năm, đặc biệt là năm 2024 tăng mạnh (gần 43% so với 2023). Một tỷ lệ cao cho thấy Siba Group đang quản lý tốt dòng tiền ngắn hạn, giúp gia tăng hiệu quả hoạt động.

Vòng quay hàng tồn kho: Năm 2023 giảm xuống còn 10,69 vòng, cho thấy tốc độ tiêu thụ hàng tồn kho chậm lại. Năm 2024 bật tăng lên 13,80 vòng, cho thấy công ty đã cải thiện hiệu quả quản lý tồn kho, hàng bán ra nhanh hơn. Vòng quay cao như vậy cho thấy dấu hiệu tích cực: ít ứ đọng hàng hóa, chi phí lưu kho giảm, rủi ro giảm giá hàng tồn kho thấp hơn.

d. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Chỉ tiêu	Đơn vị	2022	2023	2024
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): <i>Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>	%	0,94%	0,89%	1,39%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): <i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>	%	2,02%	1,97%	3,93%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): <i>Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân</i>	%	12,59%	7,85%	8,67%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/ CP	2.455	1.302	1.533

Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu: năm 2023 giảm nhẹ cho thấy biên lợi nhuận bị thu hẹp, do chi phí tăng nhanh hơn doanh thu. Năm 2024 tăng lên 1,39%, mức cao nhất trong 3 năm, cho thấy biên lợi nhuận gộp của Siba Group được cải thiện, từ đó chuyển hóa nhiều doanh thu thành lợi nhuận hơn.

Tỷ suất sinh lời trên tài sản: Giai đoạn 2022–2023 gần như ổn định và thấp (~2%), cho thấy tài sản chưa được khai thác tối ưu để sinh lời. Đến 2024 tăng gần gấp đôi (3,93%), phù hợp với xu hướng tăng của vòng quay tài sản đã phân tích ở trên cho thấy hiệu quả vận hành tổng thể đang được cải thiện rõ rệt.

Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu: ROE giảm mạnh từ 2022 (12,59%) xuống 7,85% năm 2023, do vốn chủ tăng (làm mẫu số lớn hơn). Năm 2024 hồi phục nhẹ lên 8,67%, nhưng vẫn chưa trở lại mức 2022, cho thấy công ty đang dần cải thiện khả năng tạo giá trị cho cổ đông, nhưng tốc độ hồi

phục còn chậm. Chênh lệch giữa ROA và ROE không quá lớn, điều này là do công ty chưa sử dụng đòn bẩy tài chính quá nhiều.

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

6.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 49.999.963 tương đương 499.999.630.000 đồng
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng bị hạn chế chuyển nhượng: 1.945.480 cổ phiếu
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: đến hết ngày 14/11/2025

6.2. Cơ cấu cổ đông:

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty:

Danh sách cổ đông lớn của SBG (tại ngày 19/03/2025)

STT	Cổ đông	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu tại
1	Công ty cổ phần Siba Holdings	27.800.000	55,60%
	Tổng	27.800.000	55,60%

(Nguồn: SBG)

- Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ cổ đông (tại ngày 19/03/2025)

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ
I.	Cổ đông trong nước	700	49.545.719	99,09%
1.	Cá nhân	698	21.745.719	43,49%
2.	Tổ chức	2	27.800.000	55,6%
II.	Cổ đông nước ngoài	16	454.244	0,91%
1.	Cá nhân	6	36.250	0,07%
2.	Tổ chức	10	417.994	0,84%
III.	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	716	499.999.963	100%

6.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tóm tắt quá trình tăng vốn điều lệ của SBG

Stt	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau tăng (Tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
1	12/02/2015	-	90	Góp vốn thành lập	Giấy chứng nhận ĐKDN số 0313140100 do Sở KH & ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp 12/02/2015
2	24/12/2021	60	150	Phát hành riêng lẻ cổ phần	Sở KH & ĐT TP. Hồ Chí Minh
3	12/12/2022	100	250	Chào bán lần đầu ra công chúng	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Sở KH & ĐT TP. Hồ Chí Minh
4	15/11/2024	250	500	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng Phát hành cổ phiếu trả cổ tức Phát hành cổ phiếu thưởng	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Sở KH & ĐT TP. Hồ Chí Minh

6.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

7.1. Tác động lên môi trường

Năm 2024, SIBA Group tiếp tục khẳng định cam kết phát triển bền vững thông qua việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về môi trường và nâng cao hiệu quả quản lý vận hành xanh. Công ty một lần nữa được vinh danh là **“Doanh nghiệp Xanh TP.HCM”**, thể hiện sự nỗ lực không ngừng trong việc giảm thiểu phát thải, cải tiến công nghệ và thúc đẩy sản xuất thân thiện với môi trường.

7.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Ưu tiên nguyên vật liệu bền vững: 100% nguyên vật liệu chính được lựa chọn từ các nhà cung cấp đạt chứng nhận môi trường.
- Tối ưu quy trình: SIBA đã triển khai nhiều sáng kiến kỹ thuật giúp giảm tỷ lệ hao hụt nguyên vật liệu hơn 8% so với năm trước.
- Tái sử dụng – tái chế: Áp dụng mô hình tuần hoàn nội bộ trong sản xuất, giảm lượng chất thải rắn và lỏng phát sinh.

7.3. Tiêu thụ năng lượng

SIBA Group xác định việc sử dụng năng lượng hiệu quả là một trong những yếu tố cốt lõi giúp giảm chi phí vận hành và hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường. Trong năm 2024, Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý và tối ưu hóa năng lượng, cụ thể như sau:

- Hệ thống điện mặt trời áp mái: sử dụng hệ thống điện mặt trời tại hai nhà máy chính, giúp cung cấp trung bình 18–20% nhu cầu điện năng hàng tháng, giảm phát thải CO₂/năm.
- Hệ thống điều khiển thông minh (BMS): Triển khai hệ thống giám sát và tự động điều chỉnh tiêu thụ điện theo thời gian thực tại xưởng sản xuất và văn phòng, giúp tiết kiệm tổng điện năng tiêu thụ trong năm 2024 so với cùng kỳ 2023.
- Chuyển đổi thiết bị hiệu suất cao: hệ thống chiếu sáng được chuyển sang dùng đèn LED công nghiệp tiết kiệm điện.

7.4. Tiêu thụ nước

SIBA chú trọng quản lý nguồn tài nguyên nước một cách bền vững, kết hợp sử dụng hiệu quả và xử lý nước thải đạt chuẩn:

- Tiết kiệm nước trong sản xuất: cải tiến công nghệ làm mát và sử dụng vòi phun áp lực thấp, lượng nước tiêu thụ trung bình giảm so với năm 2023.
- Hệ thống tái sử dụng nước: Tái sử dụng nước thải đã xử lý đạt chuẩn QCVN tại khu vực tiền xử lý và làm mát máy móc.
- Đầu tư hệ thống xử lý nước thải: Nâng cấp công suất trạm xử lý nước thải nội bộ. Tất cả nước thải sau xử lý đạt chuẩn loại A, trước khi thải ra môi trường hoặc tái sử dụng.
- Theo dõi định kỳ và báo cáo: Dữ liệu tiêu thụ nước và chỉ tiêu chất lượng nước thải được theo dõi qua hệ thống và báo cáo định kỳ hàng quý cho cơ quan chức năng.

7.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

SIBA không ghi nhận bất kỳ sai phạm nào liên quan đến môi trường trong năm 2024. Công ty duy trì thực hiện báo cáo môi trường định kỳ, được cơ quan quản lý đánh giá hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

7.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Siba Group cam kết xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, an toàn và đề cao sự tôn trọng lẫn nhau. Công ty khuyến khích văn hóa giao tiếp cởi mở, hỗ trợ đồng nghiệp, cũng như đề cao các giá trị đạo đức nghề nghiệp trong toàn thể đội ngũ.

Không phân biệt đối xử: Siba Group nghiêm cấm mọi hình thức phân biệt đối xử về giới tính, tuổi tác, xuất thân, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hay quan điểm cá nhân trong tuyển dụng, thăng tiến và các chế độ đãi ngộ.

An toàn – sức khỏe nghề nghiệp: Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn lao động, tổ chức huấn luyện định kỳ và trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ cá nhân tại nơi làm việc.

7.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Siba Group luôn xác định trách nhiệm xã hội là một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Trong năm 2024, Siba Group tiếp tục triển khai các hoạt động thiết thực nhằm nâng cao chất lượng đời sống cộng đồng, hỗ trợ an sinh xã hội và đồng hành cùng chính quyền địa phương trong các chương trình phát triển bền vững.

Tài trợ, an sinh, gắn kết cộng đồng: Siba Group đã đến tham dự và cũng là một trong những doanh nghiệp tài trợ cho Hội nghị Quốc tế EAI về Năng lượng tái tạo và Sản xuất bền vững 2024 (EAI ICRESM 2024), được tổ chức tại Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM. Tổ chức các buổi tư vấn hướng nghiệp và kỹ năng nghề cho sinh viên, thanh niên địa phương, góp phần nâng cao cơ hội việc làm cho lao động trẻ.

Tăng cường tuyển dụng lao động địa phương: Trong năm 2024, Siba Group ưu tiên tuyển dụng lao động phổ thông và kỹ thuật từ địa phương nơi đặt nhà máy sản xuất và văn phòng. Công ty thường xuyên tổ chức “Ngày hội việc làm” phối hợp với các trường nghề, trung tâm giới thiệu việc làm tại TP.HCM, Bạc Liêu, nhằm tạo điều kiện phát triển kinh tế địa phương thông qua tạo công ăn việc làm ổn định.

Cam kết lâu dài: Siba Group cam kết sẽ tiếp tục duy trì và mở rộng các hoạt động cộng đồng trên nguyên tắc: Phát triển bền vững đi đôi với trách nhiệm xã hội; Chia sẻ lợi ích với cộng đồng địa phương; Minh bạch – hiệu quả – thiết thực trong triển khai các chương trình vì cộng đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Doanh thu

Tổng doanh thu năm 2024 của Công ty đạt 3.147 tỷ đồng, giảm 14,07% so với năm 2023 (3.662 tỷ đồng). Sự suy giảm này chủ yếu do doanh thu từ mảng thương mại giảm mạnh, trong khi các mảng khác như cơ khí chế tạo – xây lắp và năng lượng lại ghi nhận mức tăng trưởng tích cực.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Cơ cấu doanh thu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng trưởng
1	Doanh thu bán hàng hóa (mảng thương mại)	3.079	2.285	-25,79%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ (cơ khí chế tạo – xây lắp)	582	860	47,77%
3	Năng lượng	1,4	1,6	14,29%
	Tổng	3.662	3.147	-14,07%

Doanh thu mảng thương mại – Sự sụt giảm có chủ đích: Doanh thu bán hàng hóa năm 2024 đạt 2.285 tỷ đồng, giảm 794 tỷ đồng (-25,79%) so với năm 2023 (3.079 tỷ đồng). Tuy nhiên, mức

giảm này không gây bất ổn cho dòng tiền và tình hình tài chính của Công ty. Nguyên nhân chính là Công ty đang thực hiện chiến lược dịch chuyển trọng tâm kinh doanh từ mảng thương mại sang các mảng có giá trị gia tăng cao hơn như cơ khí chế tạo – xây lắp và năng lượng.

Mảng cơ khí chế tạo – xây lắp: Động lực tăng trưởng chính: Doanh thu từ cung cấp dịch vụ cơ khí chế tạo – xây lắp đạt **860 tỷ đồng**, tăng **47,77%** so với năm trước (**582 tỷ đồng**). Đây là mảng tăng trưởng mạnh nhất trong cơ cấu doanh thu, phản ánh hiệu quả từ các chiến lược sau:

- **Đẩy mạnh đầu tư vào sản xuất:** Mở rộng năng lực sản xuất, ứng dụng công nghệ cao để nâng cao chất lượng sản phẩm.
- **Tăng cường hoạt động tiếp thị và tìm kiếm khách hàng mới:** Mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, tận dụng các cơ hội từ hiệp định thương mại tự do (FTA).
- **Tận dụng sự gia tăng nhu cầu trong ngành:** Xu hướng phát triển công nghiệp chế tạo tại Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho SBG mở rộng thị phần

Mảng năng lượng – Tăng trưởng ổn định, tiềm năng lớn: Doanh thu từ bán điện năm 2024 đạt 1,6 tỷ đồng, tăng 14,29% so với năm trước (1,4 tỷ đồng). Đặc biệt, nếu tính tổng doanh thu bán điện từ các công ty con như Công ty TNHH MTV Năng Lượng Sạch VMECO Bạc Liêu và Công ty CP Thương Mại Stemkos Việt Nam, con số này lên tới 2,3 tỷ đồng, tăng 67,71% so với năm 2023. Sự tăng trưởng mạnh mẽ này đến từ:

- Xu hướng phát triển năng lượng tái tạo: Chính phủ Việt Nam đang khuyến khích đầu tư vào năng lượng sạch, tạo điều kiện thuận lợi cho SBG mở rộng quy mô.
- Tiềm năng dài hạn: Đây là lĩnh vực có tiềm năng phát triển mạnh mẽ, hứa hẹn đóng góp lớn vào doanh thu của Công ty trong các năm tới

1.2 Chi phí sản xuất

Năm 2024, tổng chi phí sản xuất kinh doanh của SIBA GROUP đạt 3.118 tỷ đồng, giảm 13,8% so với năm 2023 (3.622 tỷ đồng). Mức giảm này phản ánh nỗ lực kiểm soát và tối ưu hóa chi phí trong bối cảnh công ty thực hiện chiến lược tái cơ cấu ngành nghề, giảm tỷ trọng trong mảng thương mại nông sản và tập trung vào lĩnh vực cơ khí công nghệ cao.

Tuy nhiên, dù tổng chi phí giảm, tỷ trọng chi phí trên doanh thu vẫn có xu hướng tăng do quá trình dịch chuyển ngành nghề đòi hỏi các khoản đầu tư lớn vào sản xuất, nghiên cứu phát triển (R&D) và hoạt động mở rộng thị trường.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
1	Giá vốn hàng bán:	3.569	97,46%	3.054	97,04%
1.1	Bán hàng hóa (thương mại ngô hạt)	3.069	83,81%	2.280	72,45%
1.2	Bán thành phẩm, dịch vụ (Cơ khí công nghệ cao)	500	13,65%	774	24,59%
1.3	Bán điện	0,4	0,01%	0,6	0,02%
2	Chi phí tài chính	16,7	0,46%	22,3	0,71%
3	Chi phí bán hàng	12,6	0,34%	15	0,48%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	0,66%	29	0,92%
	Tổng chi phí	3.622	98,91%	3.118	99,08%

a. Giá vốn hàng bán – Chiếm tỷ trọng cao nhưng có sự tối ưu

Giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí hoạt động của SIBA GROUP do

đặc thù ngành thương mại và sản xuất. Năm 2024, **giá vốn hàng bán đạt 3.054 tỷ đồng**, tương đương **97,04% doanh thu thuần**, giảm **14,44%** so với năm 2023.

Cơ cấu giá vốn theo ngành nghề:

- Giá vốn mảng thương mại: 2.280 tỷ đồng, giảm 25,72% so với năm 2023 do doanh thu từ mảng này giảm mạnh. Điều này phản ánh sự điều chỉnh có chủ đích trong chiến lược kinh doanh.
- Giá vốn mảng cơ khí công nghệ cao: 774 tỷ đồng, tăng 54,81%. Nguyên nhân chủ yếu do công ty mở rộng sản xuất, đầu tư mạnh vào công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực cơ khí.
- Giá vốn **mảng năng lượng (bán điện): 0,6 tỷ đồng**, tăng nhẹ **50%**, nhưng vẫn chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng chi phí hoạt động.

Nhận định:

- Sự giảm sút của giá vốn thương mại là một tín hiệu tích cực, giúp công ty giảm rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Giá vốn mảng cơ khí tăng cao do đầu tư mở rộng sản xuất, nhưng đây là khoản đầu tư cần thiết để đảm bảo sự tăng trưởng bền vững.
- Biên lợi **nhuận của mảng cơ khí vẫn cần được cải thiện** do tỷ lệ giá vốn/doanh thu của mảng này tăng từ **85,93% năm 2023 lên 90,04% năm 2024**

b. Chi phí hoạt động tài chính - Ổn định nhưng cần kiểm soát lãi vay

Chi phí tài chính năm 2024 đạt 22,3 tỷ đồng, tăng 33,53% so với năm trước. Trong đó, chi phí lãi vay chiếm phần lớn do khoản vay từ SHB để xây dựng Nhà máy cơ khí công nghệ cao Vmeco tại Bạc Liêu và tài trợ vốn lưu động.

Nhận định:

- Chi phí tài chính vẫn trong mức kiểm soát, nhưng công ty cần có chiến lược sử dụng vốn vay hợp lý để tối ưu hóa dòng tiền.
- Hiệu suất sử dụng vốn vay cần được theo dõi chặt chẽ, đảm bảo doanh thu từ đầu tư cơ khí có thể bù đắp chi phí lãi vay.

c. Chi phí bán hàng – Gia tăng hợp lý để mở rộng thị trường

Chi phí bán hàng năm 2024 tăng 25%, đạt 15 tỷ đồng. Nguyên nhân chính:

- Chi phí bảo hành dự án: 2,1 tỷ đồng.
- Chi phí hội chợ triển lãm: 0,8 tỷ đồng để mở rộng thị trường và quảng bá thương hiệu.

Nhận định:

- Chi phí bán hàng tăng phản ánh chiến lược mở rộng thị trường hợp lý.
- Khoản chi phí này có thể đem lại hiệu quả lâu dài, giúp gia tăng doanh thu và độ nhận diện thương hiệu.

d. Chi phí quản lý doanh nghiệp – Gia tăng đáng kể do mở rộng quy mô

Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 tăng 20,83%, lên 29 tỷ đồng, chủ yếu do:

- Chi phí nhân viên tăng ~2 tỷ đồng do mở rộng hoạt động.
- Dự phòng phải thu khó đòi: 1,4 tỷ đồng để đảm bảo an toàn tài chính.
- Chi phí thuê văn phòng tăng 1 tỷ đồng, phản ánh sự mở rộng quy mô.
- Khấu hao phần mềm tăng 0,6 tỷ đồng do công ty trích khấu hao nguyên năm 2024.

Nhận định:

- Việc tăng chi phí quản lý doanh nghiệp là điều tất yếu khi công ty mở rộng hoạt động, nhưng cần kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo hiệu suất sử dụng vốn.
- Dự phòng phải thu khó đòi tăng cho thấy sự thận trọng về dòng tiền, giúp giảm rủi ro tài chính.

1.3 Lợi nhuận gộp.

Năm 2024, tổng lợi nhuận gộp của SIBA GROUP đạt **92,34 tỷ đồng**, gần như không thay đổi so với năm 2023 (**92,79 tỷ đồng**). Tuy nhiên, cơ cấu lợi nhuận gộp theo từng mảng có sự dịch chuyển rõ rệt, phản ánh chiến lược tái cấu trúc ngành nghề của công ty

Đvt: tỷ đồng

Mảng hoạt động	Năm 2023 (Tỷ đồng)	Năm 2024 (Tỷ đồng)	Tăng trưởng (%)	Tỷ trọng 2024
Thương mại (nông sản)	10,00	4,80	-52%	5,5%
Cơ khí chế tạo – xây lắp	82,00	86,00	+5%	92,72%
Năng lượng (bán điện)	1,00	1,00	0%	1,77%
Tổng lợi nhuận gộp	92,79	92,34	-0,5%	100%

a. Mảng cơ khí chế tạo – xây lắp: Động lực tăng trưởng chính

- Lợi nhuận gộp đạt 86 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2023.
- Tỷ trọng lợi nhuận gộp chiếm 92,72%, chứng tỏ mảng này đã trở thành **trụ cột chính** trong cơ cấu lợi nhuận của công ty.

- Nguyên nhân tăng trưởng:

- + Gia tăng đơn hàng và hợp đồng mới trong lĩnh vực cơ khí công nghệ cao.
- + Cải tiến công nghệ sản xuất, giúp tối ưu chi phí và tăng biên lợi nhuận.
- + Thị trường có nhu cầu cao đối với các sản phẩm cơ khí chế tạo, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp nặng và xây dựng hạ tầng.

- Đánh giá:

- + Điểm tích cực: Mảng cơ khí đang có xu hướng tăng trưởng bền vững, thể hiện hiệu quả từ chiến lược đầu tư và mở rộng.
- + Thách thức: Biên lợi nhuận của mảng này có thể bị ảnh hưởng nếu chi phí sản xuất tăng cao. Công ty cần tiếp tục đầu tư vào tự động hóa và tối ưu hóa quản lý sản xuất

b. Mảng thương mại: Suy giảm mạnh, phù hợp với chiến lược rút lui

- Lợi nhuận gộp chỉ còn 4,8 tỷ đồng, giảm 52% so với năm 2023.
- Tỷ trọng trong tổng lợi nhuận gộp giảm còn 5,5%, cho thấy công ty không còn phụ thuộc vào hoạt động này.

- Nguyên nhân suy giảm:

- + Giảm quy mô hoạt động thương mại nông sản theo chiến lược tái cấu trúc.
- + Giá đầu vào của nông sản biến động, làm giảm biên lợi nhuận.
- + Cạnh tranh trong lĩnh vực thương mại cao, khiến hiệu quả hoạt động bị ảnh hưởng.

- Đánh giá:

- + Điểm tích cực: Việc giảm phụ thuộc vào thương mại giúp công ty tránh rủi ro từ biến động thị trường nông sản.
- + Thách thức: Cần đảm bảo quá trình chuyển đổi không ảnh hưởng tiêu cực đến dòng tiền và hệ thống khách hàng hiện tại.

c. Mảng năng lượng: Tiềm năng nhưng còn hạn chế

- Lợi nhuận gộp giữ nguyên ở mức 1 tỷ đồng, không tăng so với năm 2023.
- Chiếm tỷ trọng nhỏ (1,77%) trong tổng lợi nhuận gộp của công ty.
- Nguyên nhân:

- + Dự án năng lượng tái tạo chưa mở rộng quy mô lớn.
- + Thị trường điện cạnh tranh mạnh, giá bán điện có thể chưa đạt mức kỳ vọng.
- **Đánh giá:**
 - + Điểm tích cực: Năng lượng tái tạo là xu hướng dài hạn, nếu công ty đầu tư đúng hướng, đây sẽ là mảng có tiềm năng phát triển mạnh.
 - + Thách thức: Cần tăng cường đầu tư để mở rộng công suất phát điện và tối ưu hiệu quả kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	935.976.077.339	742.685.590.805
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	43.537.689.496	38.578.300.533
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	616.563.294.273	484.425.502.513
4	Hàng tồn kho	243.919.465.390	198.844.189.254
5	Tài sản ngắn hạn khác	31.955.628.180	20.837.598.505
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	261.314.832.539	279.676.027.150
1	Các khoản phải thu dài hạn	735.494.795	9.295.008.470
2	Tài sản cố định	190.721.072.770	184.587.693.265
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	62.876.763.402	72.301.687.956
5	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
6	Tài sản dài hạn khác	6.981.501.572	13.491.637.459
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.197.290.909.878	1.022.361.617.955

Tổng tài sản năm 2024 đạt 1.022 tỷ đồng, giảm 175 tỷ đồng (tương đương -14,6%) so với năm 2023 (1.197 tỷ đồng). Sự sụt giảm này chủ yếu đến từ tài sản ngắn hạn.

a. Tài sản ngắn hạn

Giảm mạnh 193 tỷ đồng (-20,6%), từ 936 tỷ xuống còn 743 tỷ đồng, trong đó:

- Tiền và tương đương tiền: Giảm nhẹ từ 43,5 tỷ xuống 38,6 tỷ (-11,4%), cho thấy công ty vẫn duy trì mức thanh khoản tối thiểu nhưng không tăng cường dự trữ tiền mặt.
- Các khoản phải thu ngắn hạn: Giảm mạnh từ 616,6 tỷ xuống 484,4 tỷ (-21,4%). Đây là dấu

hiệu tích cực, cho thấy công ty đã có nỗ lực thu hồi công nợ, cải thiện dòng tiền.

- Hàng tồn kho: Giảm từ 243,9 tỷ xuống 198,8 tỷ (-18,5%), hàng tồn kho được lưu chuyển nhanh.

b. Tài sản dài hạn

Tăng nhẹ từ 261,3 tỷ lên 279,7 tỷ (+7%), trái ngược với xu hướng giảm ở tài sản ngắn hạn.

- Tài sản cố định: Giảm nhẹ -3,2% từ 190,7 tỷ xuống 184,6 tỷ, phản ánh khấu hao tài sản trong kỳ mà không có đầu tư mở rộng đáng kể.

- Tài sản dở dang tăng: 16% từ 62 tỷ lên 72 tỷ do công ty tiếp tục đầu tư xây dựng nhà máy cơ khí tại Bà Rịa - Vũng Tàu.

Siba Group đang thực hiện tái cấu trúc tài sản hiệu quả, giảm tài sản rủi ro (phải thu), tăng đầu tư dài hạn và tinh gọn hoạt động ngắn hạn.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
I. Nợ ngắn hạn	704.315.516.296	396.200.837.982
1. Phải trả người bán ngắn hạn	509.651.966.380	175.213.772.718
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	93.101.237.483	69.563.457.642
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	2.705.094.792	7.507.130.407
4. Phải trả người lao động	3.265.002.662	6.365.818.990
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	27.519.867.550	15.248.658.398
6. Phải trả ngắn hạn khác	542.975.591	129.519.399
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	67.529.371.838	122.172.480.428
II. Nợ dài hạn	62.115.796.532	49.488.392.674
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	62.115.796.532	41.319.465.543
2. Dự phòng phải trả dài hạn	-	8.168.927.131

Năm 2024, tổng nợ phải trả của Siba Group ghi nhận mức giảm mạnh, từ 766,43 tỷ đồng (năm 2023) xuống còn 445,69 tỷ đồng, tương ứng mức giảm 320,74 tỷ đồng (-41,8%). Đây là tín hiệu tích cực, phản ánh chiến lược cơ cấu lại nguồn vốn theo hướng an toàn hơn, giảm thiểu áp lực tài chính và gia tăng sức khỏe tài chính dài hạn.

Bức tranh tài chính năm 2024 cho thấy Siba Group đã có những bước đi đáng ghi nhận trong việc củng cố nền tảng tài chính: chủ động trả nợ, giảm áp lực ngắn hạn, cơ cấu lại dòng tiền một cách bài bản. Điều này không chỉ giúp giảm rủi ro tài chính, mà còn tạo dư địa để doanh nghiệp tập trung cho các chiến lược tăng trưởng bền vững trong những năm tới.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Năm 2024 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của Siba Group trong việc tái cấu trúc bộ máy và nâng cao hiệu quả vận hành, nhằm thích ứng với bối cảnh thị trường đang thay đổi nhanh chóng và yêu cầu ngày càng cao về quản trị chuyên nghiệp. Những cải tiến nổi bật gồm:

Tinh gọn bộ máy – gia tăng tính phản ứng linh hoạt: Siba Group đã tiến hành sắp xếp lại các phòng ban chức năng, loại bỏ các tầng trung gian không cần thiết, đồng thời ủy quyền mạnh hơn cho cấp quản lý trực tiếp, giúp rút ngắn thời gian ra quyết định và tăng hiệu quả phối hợp liên phòng.

Thành lập/hoàn thiện các bộ phận chuyên môn sâu: Các đơn vị như Kiểm soát nội bộ, R&D, và Phân tích dữ liệu kinh doanh được tăng cường nhân sự và nâng cấp chức năng, đảm bảo hoạt động ngày càng chuyên nghiệp và theo hướng dữ liệu hóa

Rà soát và cập nhật hệ thống chính sách nội bộ: Trong năm 2024, Siba Group đã tiến hành điều chỉnh nhiều quy chế quan trọng như: quy chế lương thưởng, quy định đánh giá hiệu quả (KPI), chính sách phúc lợi, và chính sách kiểm soát rủi ro tài chính

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1 Trong hoạt động kinh doanh

❖ Đối với mảng cơ khí chế tạo, Siba Group thực thi chiến lược đa thương hiệu đa quốc gia, hướng đến mục tiêu cung cấp đa dạng các sản phẩm từ nhiều lĩnh vực khác nhau phục vụ cho đời sống, sản xuất ở Việt Nam và thị trường quốc tế

Mảng cơ khí Công nghệ cao thuộc Siba Group tập trung vào sản xuất:

- Thiết bị cho Ngành Công nghiệp: Sản xuất dụng cụ thiết bị dùng cho lĩnh vực công nghiệp như: Quạt thông gió công nghiệp, Hệ thống xử lý khí – bụi – mùi, Cửa thép chống cháy, Thiết bị y tế, Tủ điện & Tủ rack, Thiết bị y tế, Phòng lạnh & Phòng sạch, Máy nghiền rác, Dây chuyền phân loại rác,...

- Thiết bị ngành Nông nghiệp: Sản xuất các thiết bị chuyên dùng cho nhà máy sản xuất nông sản, trang trại chăn nuôi như: hệ thống silo lưu trữ, thiết bị cho ăn, hệ thống vận chuyển thức ăn, băng tải, lồng chuồng heo, dây chuyền xây xát gạo,...

- Nhà thép tiền chế: Cung cấp giải pháp trọn gói gồm thiết kế, sản xuất, lắp đặt Kết cấu thép – Nhà thép tiền chế các công trình nhà máy, trang trại, kho hàng, xưởng sản xuất...

- Thiết bị Ngành Năng lượng: Cung cấp giải pháp điện năng lượng mặt trời trọn gói cho các dự án nhà máy, xưởng sản xuất, trang trại, trường học,...

- Gia dụng – Nội thất: Chuyên cung cấp các sản phẩm nội, điện lạnh và điện gia dụng như tủ hồ sơ, bàn làm việc, máy lọc nước, tủ mát, tủ đông...

Dự kiến khi nhà máy Bà Rịa và Hưng Yên đi vào hoạt động trong năm 2024, 20% công suất hoạt động của Siba Group được dùng để phục vụ nội bộ và 80% công suất còn lại sẽ cung cấp ra ngoài thị trường.

Công ty tận dụng tối đa mọi cơ hội đầu tư trong bối cảnh mới cũng như xây dựng các chiến lược, giải pháp cụ thể để phát triển sản xuất cơ khí tự động hóa tích hợp với công nghệ cao như công nghệ thông tin, chuỗi cung ứng thông minh, sử dụng hệ thống quản trị trí tuệ, tối ưu hóa mô hình kinh doanh.

Công ty xem khoa học và công nghệ là động lực chính để phát triển, trong định hướng đến 2030, Công ty sẽ chú trọng nâng cao tiềm lực, đầu tư nguồn lực con người, làm chủ thiết kế, công nghệ chế tạo các sản phẩm cơ khí, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ, ưu tiên triển khai các nhiệm vụ theo chuỗi giá trị, tập trung nghiên cứu, ứng dụng và làm chủ công nghệ cao

Công ty chú trọng tiếp nhận chuyển giao công nghệ đáp ứng tiêu chuẩn các đơn hàng quốc tế, xây dựng thương hiệu và khách hàng tiềm năng, triển khai các chương trình kết nối kinh doanh, liên kết doanh nghiệp trong và ngoài nước để mở rộng thị trường tiêu thụ.

❖ Đối với năng lực, góp phần công sức theo định hướng Chiến lược phát triển năng lực quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045 theo tinh thần của nghị quyết 55-NQ/TW, tỷ lệ xử lý chất thải rắn đô thị cho mục tiêu năng lực dự kiến đạt xấp xỉ 70% vào năm 2030.

Cung cấp nguồn điện đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội từ rác thải và năng lượng mặt trời với chất lượng ngày càng được cải thiện, đưa ngành năng lượng trở thành ngành kinh tế năng động, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu thụ năng lượng đang ngày càng gia tăng, cơ cấu tiêu thụ năng lượng chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, phát triển kinh tế “xanh” bền vững

4.2 Công tác tổ chức sản xuất

Nhằm đáp ứng yêu cầu mở rộng thị trường, tăng hiệu suất vận hành và nâng cao chất lượng sản phẩm, Siba Group đã xây dựng kế hoạch tổ chức sản xuất theo hướng **tối ưu hóa – hiện đại hóa – linh hoạt hóa**. Cụ thể:

- Đầu tư, nâng cấp máy móc và công nghệ sản xuất: Đẩy mạnh đầu tư vào hệ thống máy móc hiện đại tại các vị trí then chốt, giúp: Tăng năng suất; Giảm phụ thuộc vào lao động phổ thông; Giảm tỷ lệ sai lỗi sản phẩm.
- Nâng cao năng lực điều độ và quản lý sản xuất: Áp dụng phần mềm hỗ trợ điều độ sản xuất (APS), đảm bảo phân bổ tối ưu theo đơn hàng, năng lực máy và tồn kho. Thiết lập hệ thống kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (ISO, HACCP...) ở từng công đoạn.
- Phát triển đội ngũ sản xuất có tay nghề và kỷ luật cao: triển khai các khóa huấn luyện theo mô hình "cầm tay chỉ việc", kết hợp thi tay nghề định kỳ. Ban hành quy chế thi đua tại các xưởng sản xuất gắn với hiệu quả, ý thức an toàn và giảm sự cố.

4.3 Công tác tổ chức nhân sự

Vận hành hiệu quả sơ đồ tổ chức, mục tiêu toàn bộ cán bộ nhân viên hiểu rõ chức năng nhiệm vụ, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình làm việc.

Công ty tập trung xây dựng khung chính sách, kế hoạch và thực hiện các chương trình đào tạo hướng tới mục tiêu nâng cao kiến thức chuyên môn và thái độ làm việc trong nội bộ cũng như với khách hàng cho toàn cán bộ, công nhân viên. Phối hợp và thực hiện ứng dụng số hóa công tác tổ chức nhân sự theo lộ trình Chuyển đổi số của Tập đoàn. Đặc biệt vận hành hiệu quả phần mềm SAP đã được đưa vào sử dụng trong năm 2023

4.4 Công tác tài chính kế toán

Triển khai nhiệm vụ năm 2024 và kế hoạch tài chính năm 2021-2025 với các mục tiêu chiến lược lớn, nhu cầu sử dụng vốn, quản lý hiệu quả dòng tiền. Điều này đòi hỏi đội ngũ nhân sự làm công tác tài chính kế toán có trình độ chuyên môn cao, năng lực quản lý tốt. Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bổ sung các kiến thức mới, đáp ứng nhu cầu phát triển của doanh nghiệp.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết với SBG.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Siba Group luôn đặt yếu tố môi trường là một trong những ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển bền vững. Trong năm 2024, công ty đã thực hiện và đạt được những kết quả đáng ghi nhận:

Tuân thủ pháp luật và tiêu chuẩn môi trường: Công ty thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến bảo vệ môi trường như ISO 14001:2015.

Giảm phát thải và tiết kiệm năng lượng: Hệ thống điện mặt trời được triển khai tại nhà máy đã giúp giảm lượng điện tiêu thụ từ nguồn hóa thạch. Đồng thời, công ty ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường trong sản xuất, giảm thiểu phát sinh khí thải và chất thải.

Tối ưu hóa sử dụng tài nguyên: Siba Group đã cải tiến quy trình sản xuất nhằm tiết kiệm nước và giảm sử dụng nguyên liệu có hại cho môi trường.

Hệ thống giám sát và xử lý môi trường: Các trạm quan trắc tự động được lắp đặt tại các nhà máy để theo dõi chất lượng khí thải, nước thải và tiếng ồn, đảm bảo tuân thủ các giới hạn cho phép.

Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường: Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ, chiến dịch trồng cây và tái chế rác thải nhằm nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong toàn bộ nhân sự.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Nguồn nhân lực là tài sản quý giá của Siba Group. Trong năm qua, công ty đã thực hiện các biện pháp cải tiến nhằm đảm bảo quyền lợi và phát triển nghề nghiệp cho người lao động:

Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Quy trình tuyển dụng được thực hiện công khai, minh bạch. Các khóa đào tạo kỹ năng và phát triển năng lực được tổ chức định kỳ. Trong bối cảnh kinh tế năm 2024 còn nhiều khó khăn sau dịch COVID-19 và suy giảm kinh tế toàn cầu, việc **giữ chân và tạo động lực cho người lao động** là yếu tố then chốt giúp doanh nghiệp duy trì ổn định và hiệu quả

Chế độ phúc lợi: Công ty áp dụng chính sách bảo hiểm sức khỏe nâng cao, trợ cấp ăn trưa, hỗ trợ đi lại và khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể nhân viên. Nhà nước đang thúc đẩy chương trình **an sinh xã hội toàn dân**, trong đó vai trò doanh nghiệp ngày càng được chú trọng

Điều kiện làm việc: Môi trường làm việc được cải thiện theo hướng thân thiện, an toàn và hiện đại. Các tiêu chuẩn về an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. **Xu hướng chuyển dịch lao động** trẻ đòi hỏi môi trường làm việc linh hoạt, có cơ hội phát triển – những điều mà Siba Group đã và đang thực hiện tốt

Quan tâm đời sống tinh thần: Công ty xây dựng các chương trình chăm sóc sức khỏe tinh thần, tổ chức các hoạt động thể thao, văn nghệ nhằm tạo sự gắn kết giữa các nhân viên. Việc duy trì môi trường làm việc tích cực cũng giúp nâng cao **uy tín tuyển dụng**, nhất là trong các ngành cạnh tranh lao động kỹ thuật cao

Đối thoại và ghi nhận ý kiến: Cơ chế tiếp nhận và phản hồi ý kiến nhân viên được vận hành hiệu quả, bảo đảm mọi thắc mắc và đề xuất được lắng nghe và giải quyết kịp thời.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động địa phương đã thực hiện

- Tài trợ học bổng, thiết bị học tập cho học sinh.
- Tham gia chương trình từ thiện, hỗ trợ thiên tai.
- Hợp tác với chính quyền địa phương thực hiện các dự án hạ tầng, bảo vệ môi trường.

Đánh giá mức độ phù hợp

- Trong bối cảnh chính phủ thúc đẩy hợp tác công tư và "doanh nghiệp đồng hành cùng địa phương", các hoạt động trách nhiệm cộng đồng của Siba Group rất phù hợp với định hướng chính sách hiện hành.
- Cộng đồng địa phương – đặc biệt là tại các khu công nghiệp – ngày càng quan tâm đến tác động môi trường và lợi ích nhận được từ doanh nghiệp. Việc chủ động tham gia xây dựng cộng đồng giúp Siba Group củng cố mối quan hệ hài hòa với dân cư địa phương.

- Đồng thời, các hoạt động vì cộng đồng góp phần nâng cao hình ảnh và uy tín thương hiệu, tạo nền tảng cho hoạt động kinh doanh bền vững lâu dài

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1 Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2024 là một năm có nhiều biến động đối với nền kinh tế trong nước và quốc tế, đặt ra không ít thách thức cho các doanh nghiệp sản xuất, đặc biệt là trong bối cảnh sức tiêu dùng suy giảm, chi phí đầu vào biến động mạnh, và sự cạnh tranh gia tăng trong chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị, sự điều hành linh hoạt của Ban Tổng Giám đốc và tinh thần đồng lòng của toàn thể CBCNV, Siba Group đã từng bước ổn định sản xuất – củng cố tài chính – tái cấu trúc quản trị, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển mới

Về kết quả sản xuất – kinh doanh: Siba Group ghi nhận mức tăng trưởng đáng khích lệ về doanh thu và cải thiện hiệu quả hoạt động:

- Vòng quay tổng tài sản tăng từ 2,22 vòng (2023) lên 2,84 vòng (2024), cho thấy khả năng sử dụng tài sản để tạo ra doanh thu đã được cải thiện rõ rệt.
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) tăng lên 1,39% (so với 0,89% năm 2023), phản ánh hiệu quả quản trị chi phí tốt hơn và biên lợi nhuận được cải thiện.
- Doanh nghiệp cũng đạt EPS 1.533 đồng/cổ phần, tăng 17,7% so với năm trước, minh chứng cho sự phục hồi lợi nhuận trong bối cảnh thị trường nhiều khó khăn.

Về hoạt động sản xuất và tổ chức vận hành: Trong năm 2024, Ban điều hành đã triển khai nhiều biện pháp cải tiến sản xuất và quản lý vận hành, bao gồm:

- Tối ưu hóa quy trình sản xuất theo hướng tinh gọn và kiểm soát chất lượng chặt chẽ hơn.
- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ, nâng cấp thiết bị, góp phần nâng cao năng suất và giảm tỷ lệ lỗi hàng.
- Tổ chức lại cơ cấu sản xuất – điều hành nhằm nâng cao tính phản ứng linh hoạt với nhu cầu thị trường, đồng thời tiết giảm chi phí.
- Những nỗ lực này đã giúp doanh nghiệp duy trì mức vòng quay hàng tồn kho cao 13,8 vòng, đảm bảo dòng chảy sản xuất – kinh doanh được liên tục và hiệu quả.

Về tình hình tài chính: Cơ cấu tài chính của Siba Group trong năm 2024 có chuyển biến tích cực và lành mạnh hơn:

- Tổng tài sản giảm 14,6%, chủ yếu do doanh nghiệp chủ động thu hẹp quy mô đầu tư ngắn hạn, tái cấu trúc dòng vốn để phù hợp với chiến lược phát triển bền vững.

- Nợ ngắn hạn giảm 43,8%, trong đó khoản phải trả người bán giảm mạnh, phản ánh chiến lược giảm đòn bẩy tài chính và tăng tính chủ động vốn.
- Tỷ lệ nợ vay được kiểm soát chặt chẽ, đặc biệt là giảm mạnh vay dài hạn (giảm 33%) nhằm giảm áp lực lãi vay trong trung hạn.
- Tỷ lệ ROA tăng lên 3,93%, cho thấy hiệu quả sinh lời trên tài sản đã phục hồi sau giai đoạn suy giảm trước đó.

1.2 Dự báo tình hình kinh tế năm 2025

Năm 2025 được kỳ vọng là giai đoạn kinh tế dần phục hồi và ổn định, với tăng trưởng GDP dự báo đạt 6,0–6,5%. Tuy nhiên, doanh nghiệp vẫn phải đối mặt với những thách thức như chi phí đầu vào biến động, áp lực cạnh tranh gia tăng và nhu cầu tiêu dùng phục hồi chậm.

Đối với ngành sản xuất – xây dựng, xu hướng chuyển đổi số, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng và tốc độ giao hàng sẽ trở thành yếu tố sống còn. Khách hàng ngày càng khắt khe, đòi hỏi doanh nghiệp phải vận hành linh hoạt, tinh gọn và chuyên nghiệp hơn.

Chính sách tiền tệ được dự báo sẽ ổn định, lãi suất có thể duy trì ở mức hợp lý. Tuy nhiên, tín dụng vẫn sẽ chọn lọc, đòi hỏi doanh nghiệp phải duy trì cơ cấu tài chính lành mạnh, kiểm soát dòng tiền hiệu quả.

Hội đồng Quản trị xác định năm 2025 là năm “củng cố nội lực – tăng tốc phát triển”, tập trung vào 3 trụ cột:

- Tối ưu chi phí, tăng hiệu quả vận hành;
- Đầu tư công nghệ và nâng cấp quản trị;
- Mở rộng thị trường, ưu tiên phân khúc có biên lợi nhuận tốt.

Với định hướng rõ ràng và nền tảng tài chính ổn định, Siba Group tin tưởng có thể nắm bắt cơ hội và tăng trưởng bền vững trong năm tới.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự quyết liệt của Ban Tổng Giám đốc và toàn bộ nhân viên công ty vì nỗ lực không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất và kinh doanh trong bối cảnh kinh tế suy thoái.

Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện sự lãnh đạo tài tình và sáng tạo trong việc đưa ra các giải pháp kinh doanh hợp lý, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Công ty đã thành công trong việc giảm chi phí và tăng cường hiệu quả sản xuất, tạo nên sự khác biệt so với các đối thủ cạnh tranh.

HĐQT đánh giá cao sự quản lý tài chính của Ban Tổng Giám đốc và các nhân viên trong bộ phận tài chính. Công ty đã thực hiện các biện pháp hợp lý để giảm thiểu rủi ro tài chính và tăng cường vị thế tài chính, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững trong tương lai.

Tổng kết lại, HĐQT tin tưởng rằng Ban Giám đốc và toàn bộ nhân viên của công ty đã thực hiện tốt các hoạt động sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực cơ khí chế tạo xây lắp. Chúng tôi mong muốn công ty sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao thành tích này, để tạo ra giá trị lớn cho cổ đông và khách hàng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2025, SBG tập trung phát triển hai lĩnh vực chính là cơ khí chế tạo và năng lượng tái tạo, đồng thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh thương mại để tối ưu lợi nhuận. Dưới đây là những định hướng cụ thể:

a. Phát triển sản xuất và mở rộng nhà máy Bà Rịa - Vũng Tàu

- Nhà máy dự kiến vận hành trong quý III/2025, đóng góp gần 1.000 tỷ đồng doanh thu/năm.
- Sản xuất các sản phẩm chiến lược gồm:
 - + Hệ thống không khí và phòng sạch (thiết bị phòng sạch, xử lý không khí, hệ thống thông gió, điều hòa công nghiệp).
 - + Thiết bị phụ trợ công nghiệp, gia công kim loại (cắt laser CNC, dập, uốn bẻ, tạo hình kim loại, sản xuất linh kiện ô tô).
 - + Thiết bị chăn nuôi (hệ thống silo, cho ăn tự động, thông gió, thiết bị chuồng trại).
 - + Nội thất & điện lạnh (nội thất siêu thị, văn phòng, tủ mát công nghiệp).

Ứng dụng công nghệ hiện đại:

- Hệ thống gia công thép tấm tự động, nâng cao năng suất và đồng bộ chất lượng.
- Dây chuyền FOAM PU áp cao Cyclopentane sản xuất thiết bị điện lạnh.
- Dây chuyền sản xuất phụ tùng ô tô theo tiêu chuẩn ngành.
- Hệ thống sơn tĩnh điện giúp nâng cao độ bền, thẩm mỹ sản phẩm và giảm tác động môi trường.

b. Phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo (Điện mặt trời)

Tập trung phát triển điện áp mái thông qua: Công ty TNHH MTV Năng Lượng Sạch VMECO Bạc Liêu và Công ty CP Thương Mại Stemkos Việt Nam.

Mục tiêu:

- Tối ưu khai thác điện mặt trời áp mái, tận dụng tối đa tiềm năng của nguồn năng lượng sạch.
- Góp phần vào chiến lược phát triển bền vững của SBG.
- Gia tăng biên lợi nhuận nhờ mảng năng lượng tái tạo có tiềm năng phát triển mạnh trong tương lai.

c. Điều chỉnh chiến lược kinh doanh thương mại nông sản

- Tiếp tục giảm dần doanh thu mảng nông sản với mức 17%/năm từ 2022-2030.
- Tập trung nguồn lực cho cơ khí và năng lượng tái tạo, hai lĩnh vực có biên lợi nhuận cao và tiềm năng tăng trưởng mạnh.

Mục tiêu:

- Tối đa hóa lợi nhuận của công ty trong dài hạn.
- Hạn chế sự phân tán nguồn lực vào các mảng có biên lợi nhuận thấp

V. Quản trị công ty**1. Hội đồng quản trị****1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch HĐQT	25/04/2024	
2	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT kiêm TGD	08/02/2022	
3	Ông Phan Lê Hoàng Trung	Thành viên HĐQT kiêm PTGD	17/01/2022	
4	Ông Trần Ngọc Long	Thành viên HĐQT độc lập	17/01/2022	
5	Ông Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT không điều hành	17/01/2022	
6	Bà Phan Thị Hồng Vân	Thành viên HĐQT không điều hành		25/04/2024

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Sỹ Bá	9/12	75%	Bổ nhiệm từ ngày 25/04/2024
2	Ông Nguyễn Văn Đức	12/12	100%	
3	Ông Phan Lê Hoàng Trung	12/12	100%	
4	Ông Trần Ngọc Long	12/12	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Phú	12/12	100%	
6	Bà Phan Hồng Vân	3/12	25%	Miễn nhiệm từ ngày 25/04/2024

Với vai trò là đại diện quyền lợi cho các cổ đông công ty, HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng Giám đốc thực hiện công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị Quyết ĐHCĐ đã đề ra. Thực hiện tốt chức năng hoạch định chiến lược, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động kinh doanh, quyết định các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo

thẩm quyền của HĐQT. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT thông qua hình thức trực tiếp, và/hoặc bằng văn bản.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ đề ra

1.3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

d. Cơ cấu Thành viên HĐQT độc lập

- Số lượng thành viên HĐQT độc lập của SBG hiện nay là 01 người, đảm bảo cơ cấu 1/3 số lượng thành viên HĐQT là độc lập.

e. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD
 - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và quý, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.

- Rà soát và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty thông qua giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ và việc ban hành các văn bản điều hành hoạt động kinh doanh.

f. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BDH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

- Thành viên HĐQT giữ chức danh trong BDH thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của BDH. Các quyết định quan trọng của BDH đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ các thành viên HĐQT / Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.

- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH về nghiệp vụ quản trị Công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn

1	Bà Lê Thị Xuân Đức	Trưởng Ban kiểm soát		14/03/2024	Cử nhân
2	Ông Đào Đức Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	26/04/2024		Cử nhân
3	Bà Nguyễn Thị Lệ Thương	Thành viên Ban kiểm soát	17/01/2022		Cử nhân
4	Ông Trương Đức Nam	Thành viên Ban kiểm soát	25/04/2024		Thạc sĩ

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Xuân Đức	0/2	0	0	Đã miễn nhiệm
2	Ông Đào Đức Tuấn	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Lệ Thương	2/2	100%	100%	
4	Ông Trương Đức Nam	2/2	100%	100%	

Các thành viên Ban kiểm soát luôn tôn trọng và phối hợp tốt với nhau trên nguyên tắc cần trọng. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban kiểm soát luôn đảm bảo tính độc lập, khách quan, trung thực vì lợi ích của Công ty và của Cổ đông. Các thành viên BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên theo các nội dung chính như sau:

- Tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện giám sát tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Trực tiếp làm việc với Ban lãnh đạo Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, hoặc những thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp.
- Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng Quy chế, Quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành.
- Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự thủ tục hồ sơ mua hàng, công tác thi công dự án.
- Ban Kiểm soát tham gia trong tất cả các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Kiểm soát các khoản chi phí trong Sản xuất kinh doanh bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện. Công tác đấu thầu mua sắm, công tác sửa chữa, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng tài sản, công tác đầu tư xây dựng ...

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
		Lương	Thù lao	Lương	Thù lao
1	Trương Sỹ Bá	0	0	0	60.000.000
2	Nguyễn Văn Phú	0	60.000.000	0	60.000.000
3	Nguyễn Văn Đức	551.796.001	60.000.000	589.922.771	60.000.000
4	Phan Lê Hoàng Trung	289.628.043	60.000.000	296.012.550	60.000.000
5	Trần Ngọc Long	0	60.000.000	0	60.000.000
6	Phan Hồng Vân	0	60.000.000	0	0
7	Lê Thị Xuân Đức	298.487.076	30.000.000	0	0
8	Nguyễn Thị Lệ Thương	0	30.000.000	0	30.000.000
9	Đào Đức Tuấn	0	30.000.000	0	30.000.000
10	Trương Đức Nam	0	0	0	30.000.000
11	Trần Thị Thu Thảo	206.252.882	0	281.365.694	0

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2024)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trương Mạnh Linh	Người liên quan người nội bộ	70.000	0,28%	107.800	0,22%	Mua:0 Bán:0 Nhận cổ tức: 15.400 Thưởng CP: 22.400
2	Nguyễn Văn Phú	Người nội bộ	150.000	0,60%	300.000	0,60%	Mua: 69.000 Bán:0 Nhận cổ tức: 33.000 Thưởng CP: 48.000
3	Nguyễn Văn Đức	Người nội bộ	1.515.369	6,06%	2.334.306	4,67%	Mua:1.400 Bán: 600

							Nhận cổ tức: 333.315 Thưởng CP: 484.822
4	Nguyễn Tấn Hưng	Người liên quan người nội bộ	20.000	0,08%	27.720	0,06%	Mua:0 Bán: 2.000 Nhận cổ tức: 3.960 Thưởng CP: 5.760
5	Trần Ngọc Long	Người nội bộ	45.000	0,18%	56.600	0,11%	Mua: 15.272 Bán: 21.600 Nhận cổ tức: 7.304 Thưởng CP: 10.624
6	Phan Lê Hoàng Trung	Người nội bộ	30.000	0,12%	46.200	0,09%	Mua:0 Bán:0 Nhận cổ tức: 6.600 Thưởng CP: 9.600
7	Đào Đức Tuấn	Người nội bộ	12.500	0,05%	12.600	0,03%	Mua:6.898 Bán:10.200 Nhận cổ tức: 1.386 Thưởng CP: 2.016
8	Trương Đức Nam	Người nội bộ	55.00	0,22%	10.600	0,02%	Mua: 4.876 Bán: 55.000 Nhận cổ tức: 2.332 Thưởng CP: 3.392
9	Trần Thị Thu Thảo	Người nội bộ	8.000	0,03%	0	0	Bán: 8.000
10	Đỗ Quốc Huy	Người nội bộ	30.000	0,12%	60.400	0,12%	Mua: 13.892 Bán: 9.800 Nhận cổ tức: 6.644 Thưởng: 9.664
11	CTCP Siba Holdings	Công ty mẹ	13.900.000	55,60%	27.800.000	55,60%	Mua: 6.394.000 Bán:0 Nhận cổ tức: 3.058.000 Thưởng CP: 4.448.000

VI. Báo cáo tài chính

1. Báo cáo tài chính Hợp nhất

- Xem và tải báo cáo tài chính tại: <https://siba.com.vn/vn/bao-cai-tai-chinh-nam-2024.html>

2. Báo cáo tài chính của công ty mẹ.

- Xem và tải báo cáo tài chính tại: <https://siba.com.vn/vn/bao-cai-tai-chinh-nam-2024.html>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Đức

1100